ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ XUÂN ĐƯỜNG
TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG

HỒ SƠ MẪU
LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI

MÃ HỒ SƠ: 1.014159
TÊN THỦ TỤC: CUNG CẤP THÔNG TIN QUY HOẠCH ĐÔ THỊ VÀ NÔNG THÔN

Xã Xuân Đường, Thành phố Đồng Nai

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CUNG CẤP THÔNG TIN QUY HOẠCH ĐÔ THỊ VÀ NÔNG THÔN

Kính gửi: UBND xã Xuân Đường

1. Thông tin cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị cung cấp thông tin quy hoạch:

- Họ và tên người làm đơn: Hoàng thị phúc.....Năm sinh: 20/11/1971
- Căn cước công dân số: 060171001555....., ngày cấp: 28/6/2022

Nơi cấp: cục cảnh sát QLHC – TTXH

- Họ và tên người làm đơn: Lê văn Toại.....Năm sinh: 1954...
- Căn cước công dân số: 045054000688..., ngày cấp: 28/6/2022

Nơi cấp: cục cảnh sát QLHC – TTXH

- Địa chỉ liên hệ: Ấp 4 xuân Đường Đ.Nai.....
- Số điện thoại: 0367463388

2. Vị trí, địa điểm khu đất cần cung cấp thông tin quy hoạch:

Thửa đất số: 304 Tờ bản đồ số: ...13..... Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: CB 680146 do Sở Tài nguyên Môi trường T.N.D.N.....cấp ngày: 14/10/2015 *(đính kèm)*

- Địa chỉ thửa đất: Ấp Thừa Đức, xuân Đường, TP.Đ.N.....

.....

- Theo trích lục và biên vẽ thửa đất bản đồ địa chính hoặc hồ sơ kỹ thuật thửa đất – hệ toạ độ VN - 2000 *(đối với khu đất gồm nhiều thửa đất)*.....

..... *số* ..... *do*..... thực hiện ngày.....

3. Ý định đầu tư xây dựng: ..Bổ sung Hồ Sơ vay vốn....

Để có cơ sở triển khai nghiên cứu các bước tiếp theo của dự án đầu tư theo đúng quy định, kính đề nghị Quý cơ quan cung cấp thông tin quy hoạch xây dựng tại vị trí nêu trên.

Tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định hiện hành về quản lý đầu tư xây dựng.

Xuân Đường, ngày 13 tháng 1 năm 2026

Người làm đơn

Hoàng thị Phúc

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

Người được cấp Giấy chứng nhận không được sửa chữa, tẩy xóa hoặc bổ sung bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận; khi bị mất hoặc hư hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp Giấy

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT
QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

I. Người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

Ông: Lê Văn Tươi

Năm sinh: 1954, CMND số: 270942518

Bà: Hoàng Thị Phúc

Năm sinh: 1971, CMND số: 272168737

Địa chỉ thường trú: Ấp 4, xã Thừa Đức, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai

CB 880146

II. Thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

1. Thửa đất:

a) Thửa đất số: 308 Tờ bản đồ số: 13

b) Địa chỉ: Ấp 4, xã Thừa Đức, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai

c) Diện tích: 9534,8m², (bằng chữ: chín nghìn năm trăm ba mươi bốn phẩy tám mét vuông)

Trong đó: Diện tích được cấp: 9534,8m², Không được cấp: 0m²

d) Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng

đ) Mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn 300,0m²; Đất trồng cây lâu năm 5853,8m²;
Đất chuyên trồng lúa nước 3381,0m²

e) Thời hạn sử dụng: Đất ở: Lâu dài
Đất trồng cây lâu năm: đến ngày 25/7/2047
Đất chuyên trồng lúa nước: đến ngày 25/7/2017

g) Nguồn gốc sử dụng: Công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất 300,0m²
Công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất 9234,8m²

2. Nhà ở:

3. Công trình xây dựng khác:

4. Rừng sản xuất là rừng trồng:

5. Cây lâu năm:

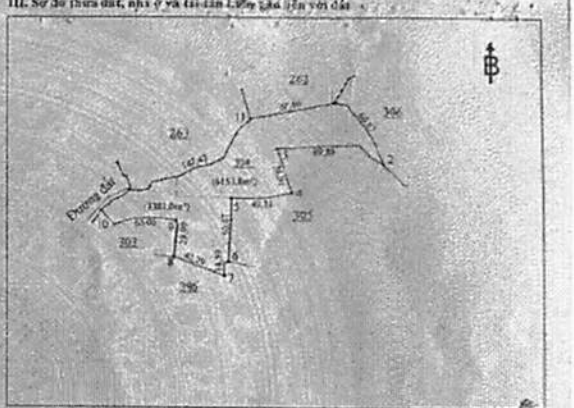
6. Ghi chú:

Đồng Nai, Ngày 25 tháng 12 năm 2013
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH ĐỒNG NAI
KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Ngọc Thường

Thửa số: Cấp GCN: CS 04615

III. Sơ đồ thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất



IV. Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền
Tiếp tục sử dụng 3381m² đất đến ngày 25/07/2063	GIÁM ĐỐC
Ông Lê Văn Tươi thay đổi CMND từ số "270942518" thành CCCD số "045054000688". Bà Hoàng Thị Phúc thay đổi CMND từ số "272168737" thành CCCD số "060171001555" theo hồ sơ số 000538.ĐT.008	GIÁM ĐỐC

Trang bổ sung này luôn phải đính kèm Giấy chứng nhận mới có giá trị pháp lý

TRANG BỔ SUNG GIẤY CHỨNG NHẬN

Thửa đất số 304, tờ bản đồ số 13, xã Thừa Đức

Số phát hành GCN: CB 880146; Số vào sổ cấp GCN: CS 01793

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền
Thế chấp bằng quyền sử dụng đất tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín – Chi nhánh Long Khánh theo hồ sơ số 000538.TC.001.	Ngày 8/11/2016 PHÓ GIÁM ĐỐC Đinh Văn Út
Xóa nội dung đăng ký thế chấp ngày 8/11/2016 theo hồ sơ số 000538.XC.002. Mã vạch 2634720000331	Ngày 21/5/2020 PHÓ GIÁM ĐỐC Đinh Văn Út
Thế chấp bằng quyền sử dụng đất (Hợp đồng thế chấp số 046/20/HĐTC-9376, ngày 09/6/2020) tại Ngân hàng TMCP Quốc Dân - Chi nhánh Đồng Nai - Phòng giao dịch Long Khánh, địa chỉ: 593 đường Hùng Vương, Khu phố 3, phường Xuân Hoà, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai theo hồ sơ số 000538.TC.004. Mã vạch 2634720000380.	Ngày 10/6/2020 PHÓ GIÁM ĐỐC Đinh Văn Út
Xóa nội dung đăng ký thế chấp ngày 10/06/2020 theo hồ sơ số 000538.XC.005. Mã vạch 2634721000547.	Ngày 06/5/2021 PHÓ GIÁM ĐỐC Đinh Văn Út

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền
Thế chấp bằng quyền sử dụng đất (Hợp đồng thế chấp số: 124/21/HĐTC-9376, ngày 04/5/2021) tại Ngân hàng TMCP Quốc Dân - Chi nhánh Đồng Nai, địa chỉ: Lô K33, Khu dân cư Võ Thị Sáu, phường Thống Nhất, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai theo hồ sơ số 000538.TC.006. Mã vạch 2634721000548.	Ngày 04/5/2021 PHÓ GIÁM ĐỐC CHI NHÁNH CẨM MỸ Đinh Văn Út
Xóa nội dung đăng ký thế chấp ngày 04/05/2021 theo hồ sơ số 000538.XC.007. Mã vạch 2634722000814.	Ngày 15/6/2022 PHÓ GIÁM ĐỐC CHI NHÁNH CẨM MỸ
Thế chấp bằng quyền sử dụng đất (Hợp đồng thế chấp số: 126/22/HĐTC-9375, ngày 04/7/2022) tại Ngân hàng TMCP Quốc Dân - Chi nhánh Đồng Nai, địa chỉ: Lô K33, Khu dân cư Võ Thị Sáu, phường Thống Nhất, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai theo hồ sơ số 000538.TC.00[illegible] Mã vạch 2634722000954.	Ngày 7/7/2022 Nguyễn Thị Ngọc Hiếu PHÓ GIÁM ĐỐC CHI NHÁNH CẨM MỸ
Xóa nội dung đăng ký thế chấp ngày 07/07/2022 theo hồ sơ số 000538.XC.010. Mã vạch 2634724000018	Ngày 10/01/2024 GIÁM ĐỐC Nguyễn Thị Ngọc Hiếu CHI NHÁNH CẨM MỸ Đinh Văn Phúc

(Chuyển tiếp Trang bổ sung số: 02)

TRANG BỔ SUNG GIẤY CHỨNG NHẬN

Thửa đất số 304, tờ bản đồ số 13, xã Thừa Đức

Số phát hành GCN: CB 880146; Số vào sổ cấp GCN: CS 01793

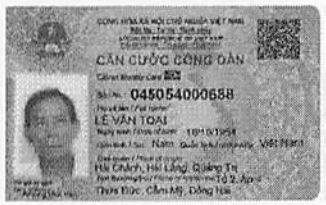
Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền
Thế chấp bằng quyền sử dụng đất (Hợp đồng thế chấp số: 02/2024/HDBD/BHA, ngày 10/01/2024) tại Ngân hàng TMCP Tiên Phong - Chi nhánh Đồng Nai, địa chỉ: Số 262 Phạm Văn Thuận, phường Thống Nhất, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai theo hồ sơ số 000538.TC.011. Mã vạch 2634724000019.	Ngày 10/01/2024 GIÁM ĐỐC Đinh Văn Phúc

Trang bổ sung này luôn phải đính kèm Giấy chứng nhận mới có giá trị pháp lý

Trang bổ sung số: 02


CĂN CƯỚC CÔNG DÂN
060171001555
HOÀNG THỊ PHỤC
Việt Nam
Gio Quang, Gio Linh, Quảng Trị
Tổ 2, Ấp 4
Thừa Đức, Cẩm Mỹ, Đồng Nai


Tô Văn Huệ
IDVNM171001555506017100155 5<<3
7111206F3111208VNM<<<<<<<<<<<4
HOANG<<THI<PHUC<<<<<<<<<<<<<<


CĂN CƯỚC CÔNG DÂN
045054000688
LÊ VĂN TOẠI
Nam
Việt Nam
Hà Cảnh, Hải Lăng, Quảng Trị
Tổ 2, Ấp 4
Thừa Đức, Cẩm Mỹ, Đồng Nai


Tô Văn Huệ
IDVNM045000688304505400068 8<<0
5410167M9912315VNM<<<<<<<<<<<4
LE<<VAN<TOAI<<<<<<<<<<<<<<<<<

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ XUÂN ĐƯỜNG
TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG

HỒ SƠ MẪU
LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI

MÃ HỒ SƠ: 1.013314

TÊN THỦ TỤC: XÁC NHẬN VỀ ĐIỀU KIỆN DIỆN TÍCH BÌNH QUÂN NHÀ Ở ĐỂ ĐĂNG KÝ THƯỜNG TRÚ VÀO CHỖ Ở DO THUÊ, MƯỢN, Ở NHỜ; NHÀ Ở, ĐẤT Ở KHÔNG CÓ TRANH CHẤP QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở, QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT Ở, KHÔNG THUỘC ĐỊA ĐIỂM KHÔNG ĐƯỢC ĐĂNG KÝ THƯỜNG TRÚ MỚI

Xã Xuân Đường, Thành phố Đồng Nai

Mẫu số 02

UBND THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI
UBND XÃ XUÂN ĐƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TỜ KHAI
Xác nhận tình trạng chỗ ở hợp pháp, diện tích nhà ở tối thiểu để đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã Xuân Đường, Thành phố Đồng Nai.

I. THÔNG TIN NGƯỜI ĐỀ NGHỊ

1. Họ, chữ đệm và tên: ....Ngô Văn Phụng.....
2. Ngày, tháng, năm sinh: ..25...../...11...../..1960.....
3. Số định danh cá nhân: .079060013105.....
4. Nơi cư trú: ..Ấp Thừa Đức.....Xã....Xuân Đường...TP Đồng Nai.....
.....

II. THÔNG TIN VỀ CHỖ Ở HỢP PHÁP

1. Địa chỉ chỗ ở hợp pháp tại thửa đất số ..208...., tờ bản đồ số ...9..... thuộc tổ ..15....., ấp ...Ấp Thừa Đức..., xã Xuân Đường, Thành phố Đồng Nai.

2. Thông tin về nhà ở:

- Diện tích thửa đất: 246.1m².. Diện tích xây dựng: 150 m².. Diện tích sàn: 150 ...m².
- Tổng số người đang đăng ký thường trú: ...5.....người; Tạm trú: ....3.....người
- Diện tích sàn còn lại được đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú (tối thiểu 08 m² sàn/người) khi cho thuê, mượn, ở nhờ : ..... m²

III. NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ UBND XÃ XUÂN ĐƯỜNG XÁC NHẬN

1. Tình trạng chỗ ở để đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú: .....nhà 1 tầng.....
.....

2. Diện tích nhà ở để đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú khi cho thuê, mượn, ở nhờ:

- Tổng số người thuê, mượn, ở nhờ: .....3..... người.
- Tổng số diện tích chỗ ở hợp pháp thuê, mượn, ở nhờ: .....m².

Xuân Đường, ngày .....tháng ..... năm 2026
Người đề nghị

Phung

Ngô Văn Phụng

XÁC NHẬN CỦA UBND XÃ XUÂN ĐƯỜNG

Thửa đất số 208 tờ bản đồ số 9 xã Xuân Phương (tờ bản đồ số 9 xã Thửa đất cũ là Đất Xứ đồng) đã được cấp giấy CN QSDĐ 1.508 m² CNTL + 273 m² (NVC) hiện nay thửa đất chưa có Quyết định thu hồi đất. Đề nghị Công an xã Xuân Đường xác minh hết giải quyết theo quy định./.

Xuân Đường, ngày 10 tháng 12 năm 2026

TM. UBND XÃ

CHỦ TỊCH

Nguyễn Quang Bình

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền
	CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH Số chứng thực: 1457 Quyển số: 01-SCT/BS Ngày 19 tháng 10 năm 2025 TUQ. CHỦ TỊCH UBND XÃ XUÂN ĐƯỜNG, TỈNH ĐỒNG NAI PGĐ. TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG Hoàng Tài Thái Hà

Người được cấp Giấy chứng nhận không được sửa chữa, tẩy xóa hoặc bổ sung bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận; khi bị mất hoặc hư hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp Giấy.

2634716083640

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT
QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

I. Người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

Ông: Ngô Văn Phụng

Năm sinh 1960, CMND số 270166407

Bà: Dương Thị Hoa

Năm sinh 1963, CMND số 270942370

Địa chỉ thường trú: ấp 3, xã Thừa Đức, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai

CE 525727

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness

CĂN CƯỚC CÔNG DÂN

Citizen Identity Card



Số / No.: **079060013105**

Họ và tên / Full name:
NGÔ VĂN PHỤNG

Ngày sinh / Date of birth: 25/11/1960

Giới tính / Sex: Nam Quốc tịch / Nationality: Việt Nam

Quê quán / Place of origin:
Điền Hải, Đông Hải, Bạc Liêu

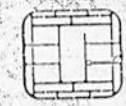
Nơi thường trú / Place of residence: Tổ 15, Ấp 3
Thừa Đức, Cẩm Mỹ, Đồng Nai

Có giá trị đến:
Date of expiry
Không thời hạn

Đặc điểm nhân dạng / Personal identification:
Nốt ruồi C 1 cm dưới trước cánh mũi trái

Ngày, tháng, năm / Date, month, year 16/04/2021

CỤC TRƯỞNG CỤC CẢNH SÁT
QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH VỀ TRẬT TỰ XÃ HỘI
DIRECTOR GENERAL OF THE POLICE DEPARTMENT FOR ADMINISTRATIVE MANAGEMENT OF SOCIAL ORDER





Ngón trỏ trái / Left index finger

Ngón trỏ phải / Right index finger

Phạm Công Nguyên

IDVNM060013105607906001310 5<<6
6011251M9912315VNM<<<<<<<<<<<0
NGO<<VAN<PHUNG<<<<<<<<<<<<<<<

0356384868

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ XUÂN ĐƯỜNG
TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG

HỒ SƠ MẪU
LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI

MÃ HỒ SƠ: 1.115240

TÊN THỦ TỤC: ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT, CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, QUYỀN SỞ HỮU TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT LẦN ĐẦU ĐỐI VỚI HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN, CỘNG ĐỒNG DÂN CƯ, NGƯỜI GỐC VIỆT NAM ĐỊNH CƯ Ở NƯỚC NGOÀI

Xã Xuân Đường, Thành phố Đồng Nai

Mẫu số 23. Đơn đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Kính gửi: Ủy Ban nhân dân xã Xuân Thắng

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người quản lý đất:

(Trường hợp nhiều người cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản thì kê khai tên người cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản đó theo Mẫu số 23a)

a) Họ và tên [2]: Vũ Thị Lanh

b) Giấy tờ nhân thân/pháp nhân [3]: 025162009706

c) Địa chỉ [4]: Cầu Thăng Xã Xuân Thắng

d) Điện thoại liên hệ (nếu có): 0363207062 Hộp thư điện tử (nếu có):

2. Thửa đất đăng ký *(người sử dụng đất là tổ chức thì không phải kê khai mục này)*:

(Trường hợp đăng ký nhiều thửa đất nông nghiệp mà không đề nghị cấp Giấy chứng nhận hoặc đề nghị cấp chung một Giấy chứng nhận cho nhiều thửa đất nông nghiệp thì không kê khai các nội dung tại Mục này mà chỉ ghi tổng số thửa và kê khai từng thửa đất theo Mẫu số 23b)

a) Thửa đất số: 188; 2.2. Tờ bản đồ số: 12

b) Địa chỉ [5]: Xứ Đồng Cửa Đình Xã Xuân Thắng, Thọ Xuân

c) Diện tích [6]: 1470.4 m²; sử dụng chung: .....m²; sử dụng riêng: 1470.4 m².

d) Sử dụng vào mục đích[7]: Cây lâu năm, từ thời điểm: 1990

d) Thời hạn đề nghị được sử dụng đất[8]: .....

e) Nguồn gốc sử dụng đất[9]: Do ông Trần Văn Hoàng khai phá năm 1990 đến năm 1997 chuyển nhượng cho Vũ Thị Lanh

g) Có quyền hoặc hạn chế quyền đối với thửa đất liền kề số ....., tờ bản đồ số ....., của ....., nội dung về quyền đối với thửa đất liền kề ..... [10].

3. Nhà ở, công trình xây dựng *(người sử dụng đất là tổ chức thì không phải kê khai mục này)*:

(Chỉ kê khai nếu có nhu cầu đăng ký hoặc chứng nhận quyền sở hữu tài sản; Trường hợp có nhiều nhà ở, công trình xây dựng khác trên cùng 01 thửa đất thì chỉ kê khai các thông tin chung và tổng diện tích của các nhà ở, công trình xây dựng; đồng thời lập danh sách nhà ở, công trình theo Mẫu số 23c)

a) Loại nhà ở, công trình xây dựng [11]: .....

b) Diện tích xây dựng[12]: ..... m².

c) Diện tích sàn xây dựng/diện tích sử dụng [13]: .....m².

d) Sở hữu chung[14]: ..... m^2, sở hữu riêng[14]: ..... m^2.

đ) Số tầng: ..... tầng; trong đó, số tầng nổi: ..... tầng, số tầng hầm: .....tầng.

e) Nguồn gốc [15]: .....

g) Năm hoàn thành xây dựng[16]: .....

h) Thời hạn sở hữu đến [17]: .....

i) Cam kết về việc đủ điều kiện tồn tại nhà ở, công trình xây dựng[18]: ☐

4. Đề nghị của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất: *(Đánh dấu ☒ vào ô lựa chọn)*

a) Đề nghị đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất ☐

b) Đề nghị cấp Giấy chứng nhận ☒

c) Đề nghị ghi nợ tiền sử dụng đất *(đối với cá nhân)* ☐

d) Đề nghị khác (nếu có): .....

5. Thông tin về đối tượng được miễn, giảm nghĩa vụ tài chính về đất đai (nếu có)[19]:.....

6. Những giấy tờ nộp kèm theo[20]:

(1) Bản vẽ

(2) .....

(3) .....

Tôi/chúng tôi xin cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật, nếu sai tôi/chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Xuân Trường, ngày 24 tháng 9 năm 2026

Người sử dụng đất/Người kê khai

(Ký, ghi rõ họ tên hoặc đóng dấu (nếu có))

Võ Thị Lan

Hướng dẫn kê khai đơn:

(1) Ghi cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục. (Lưu ý: xem kỹ hướng dẫn viết Đơn trước khi kê khai; không tẩy xóa, sửa chữa trên Đơn).

(2) Cá nhân: Ghi họ và tên bằng chữ in hoa, năm sinh theo giấy tờ nhân thân. Người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài: Ghi họ tên, năm sinh, quốc tịch. Cộng đồng dân cư: Ghi tên của cộng đồng dân cư. Tổ chức: Ghi theo quyết định thành lập hoặc giấy đăng ký kinh doanh hoặc giấy phép đầu tư.

(3) Cá nhân: Ghi số định danh cá nhân hoặc số, ngày cấp và nơi cấp hộ chiếu.

Tổ chức: Ghi số, ngày ký, cơ quan ký văn bản theo quyết định thành lập hoặc giấy đăng ký kinh doanh hoặc giấy phép đầu tư.

(4) Cá nhân: Ghi địa chỉ nơi đăng ký thường trú. Người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài: Ghi địa chỉ đăng ký thường trú ở Việt Nam (nếu có). Cộng đồng dân cư: Ghi địa chỉ nơi sinh hoạt chung của cộng đồng.

Tổ chức: Ghi địa chỉ trụ sở chính theo quyết định thành lập hoặc giấy đăng ký kinh doanh hoặc giấy phép đầu tư.

(5) Ghi số nhà, tên đường, phố (nếu có); tên điểm dân cư (tổ dân phố, thôn, xóm, làng, ấp, bản, bon, buôn, phum, sóc, điểm dân cư tương tự) hoặc tên khu vực, xứ đồng (đối với thửa đất ngoài khu dân cư); tên đơn vị hành chính các cấp xã, tỉnh nơi có thửa đất.

(6) Ghi diện tích của thửa đất bằng số Ả Rập, được làm tròn số đến một chữ số thập phân;.

(7) Ghi mục đích đang sử dụng chính của thửa đất. Từ thời điểm ghi ngày ... tháng ... năm ...

(8) Ghi "đến ngày .../.../..." hoặc "Lâu dài" hoặc ghi bằng dấu "-/-" nếu không xác định được thời hạn.

(9) Ghi được Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc giao đất không thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê hoặc cho thuê đất trả tiền thuê đất hằng năm hoặc nhận chuyển quyền (chuyển đổi, chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho, góp vốn) hoặc nguồn gốc khác như do ông cha để lại, lấn, chiếm, giao đất không đúng thẩm quyền, khai hoang...

(10) Ghi theo văn bản xác lập quyền được sử dụng.

(11) Ghi Nhà ở riêng lẻ/căn hộ chung cư/văn phòng/nhà xưởng ...

(12) Đối với nhà ở riêng lẻ, công trình xây dựng độc lập ghi diện tích mặt bằng chiếm đất của nhà ở, công trình tại vị trí tiếp xúc với mặt đất theo mép ngoài tường bao của nhà ở, công trình được làm tròn số đến một chữ số thập phân.

Đối với căn hộ chung cư, văn phòng, hạng mục công trình thuộc tòa nhà chung cư, tòa nhà hỗn hợp thì ghi diện tích sàn/diện tích sử dụng căn hộ chung cư, văn phòng, hạng mục công trình đó.

(13) Đối với nhà ở, công trình một tầng thì không ghi nội dung này. Đối với nhà ở, công trình nhiều tầng thì ghi tổng diện tích mặt bằng sàn xây dựng của các tầng.

(14) Diện tích "Sở hữu chung" là phần diện tích thuộc quyền sở hữu của nhiều người; Diện tích "Sở hữu riêng" là phần diện tích thuộc quyền sở hữu của một người (một cá nhân, một cộng đồng dân cư).

(15) Ghi tự đầu tư xây dựng, mua, được tặng cho ...

(16) Chủ sở hữu tài sản tự xác định và chịu trách nhiệm đối với nội dung kê khai.

(17) Ghi "đến ngày .../.../..." hoặc ghi bằng dấu "-/-" nếu không xác định được thời hạn.

(18) Trường hợp người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất đề nghị chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, công trình xây dựng thuộc trường hợp phải xin phép xây dựng quy định tại khoản 3 Điều 148, khoản 3 Điều 149 của Luật Đất đai mà không có giấy xác nhận của cơ quan có thẩm quyền thì đánh dấu ☑ vào ô lựa chọn.

(19) Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất thuộc đối tượng được miễn, giảm nghĩa vụ tài chính về đất đai theo quy định pháp luật thì ghi rõ trường hợp thuộc diện được miễn, giảm (ví dụ: thương binh, đối tượng chính sách, ...) vào mục này

(20) Đối với tổ chức thì phải nộp kèm theo Báo cáo kết quả rà soát hiện trạng sử dụng đất của tổ chức theo Mẫu số 23d hoặc Báo cáo kết quả rà soát hiện trạng sử dụng đất của người được giao quản lý đất/người được quản lý đất Mẫu số 23đ, trừ trường hợp tổ chức nhận chuyển nhượng dự án đầu tư có sử dụng đất.

Mẫu số 23a. Danh sách những người sử dụng chung thửa đất, Sở hữu chung tài sản gắn liền với đất

DANH SÁCH
NHỮNG NGƯỜI SỬ DỤNG CHUNG THỬA ĐẤT, SỞ HỮU CHUNG TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT
(Kèm theo Mẫu số 23)

Sử dụng chung thửa đất: □; Sở hữu chung tài sản gắn liền với đất: □ *(Đánh dấu vào ô lựa chọn)*

Số thứ tự	Tên người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất	Năm sinh	Giấy tờ pháp nhân, nhân thân				Địa chỉ
			Loại giấy tờ	Số	Ngày, tháng, năm cấp	Cơ quan cấp	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Lý Minh Hồng	1957	CCCD	052057003844	31/8/2021	Cục CS QLHC.	ấp Cẩm Hương xã Xuân Thủy
2						T.T. XH.	

Xuân Thủy, ngày 25 tháng 03 năm 2026
Người sử dụng đất/Người kê khai
(Ký và ghi rõ họ tên)

Lý Minh Hồng

Võ Thị Lanh

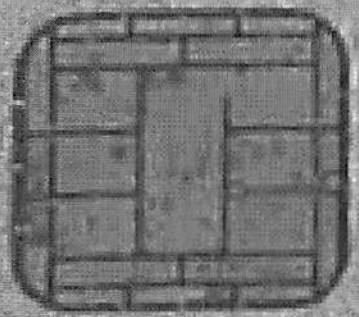
Hướng dẫn kê khai:

Việc kê khai thông tin theo hướng dẫn tại Mẫu số 23

Đặc điểm nhân dạng / *Personal identification:*
Nốt ruồi ngay dưới sau đuôi mắt trái

Ngày, tháng, năm / Date, month, year: 31/08/2021

CỤC TRƯỞNG CỤC CẢNH SÁT
QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH VỀ TRẬT TỰ XÃ HỘI





Tô Văn Huệ





Ngón trỏ trái
Left index finger

Ngón trỏ phải
Right index finger

IDVNM057003841405205700384 1<<1
5702206M9912315VNM<<<<<<<<<<<<<2
LU<<MINH<HONG<<<<<<<<<<<<<<<<<<

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness

CĂN CƯỚC CÔNG DÂN

Citizen Identity Card



Số / No.: 052057003841

Họ và tên / Full name:
LỮ MINH HỒNG

Ngày sinh / Date of birth: 20/02/1957

Giới tính / Sex: Nam Quốc tịch / Nationality: Việt Nam

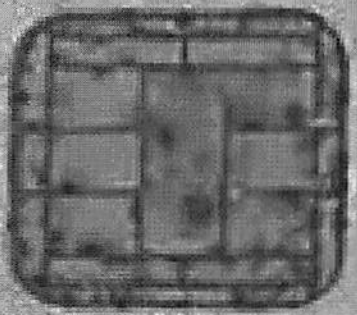
Quê quán / Place of origin:
Hoài Sơn, Thị xã Hoài Nhơn, Bình Định

Nơi thường trú / Place of residence: Ấp Suối Quýt
Cẩm Đường, Long Thành, Đồng Nai

Có giá trị đến:
Date of expiry:
Không thời hạn

Đặc điểm nhân dạng / *Personal identification:*
Nốt ruồi C.1cm trên trước đầu
mày phải
Ngày, tháng, năm / Date, month, year 31/08/2021

CỤC TRƯỞNG CỤC CẢNH SÁT
QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH VỀ TRẬT TỰ XÃ HỘI





Tô Văn Huệ



Ngón trỏ trái
Left index finger



Ngón trỏ phải
Right index finger

IDVNM162009706105216200970 6<<8
6205014F9912315VNM<<<<<<<<<<<<<2
VO<<THI<LANH<<<<<<<<<<<<<<<<<<

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness

CĂN CƯỚC CÔNG DÂN

Citizen Identity Card



Số / No.: 052162009706

Họ và tên / Full name:
VÕ THỊ LÃNH

Ngày sinh / Date of birth: 01/05/1962

Giới tính / Sex: Nữ Quốc tịch / Nationality: Việt Nam

Quê quán / Place of origin:
Cát Tài, Phù Cát, Bình Định

Nơi thường trú / Place of residence: Ấp Suối Quýt
Cẩm Đường, Long Thành, Đồng Nai

Có giá trị đến:
Date of expiry
Không thời hạn

TRÍCH LỤC VÀ BIÊN VẼ THỬA ĐẤT BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

Hợp đồng số : 1118/23CM
Số TLHĐ : 1495/2023

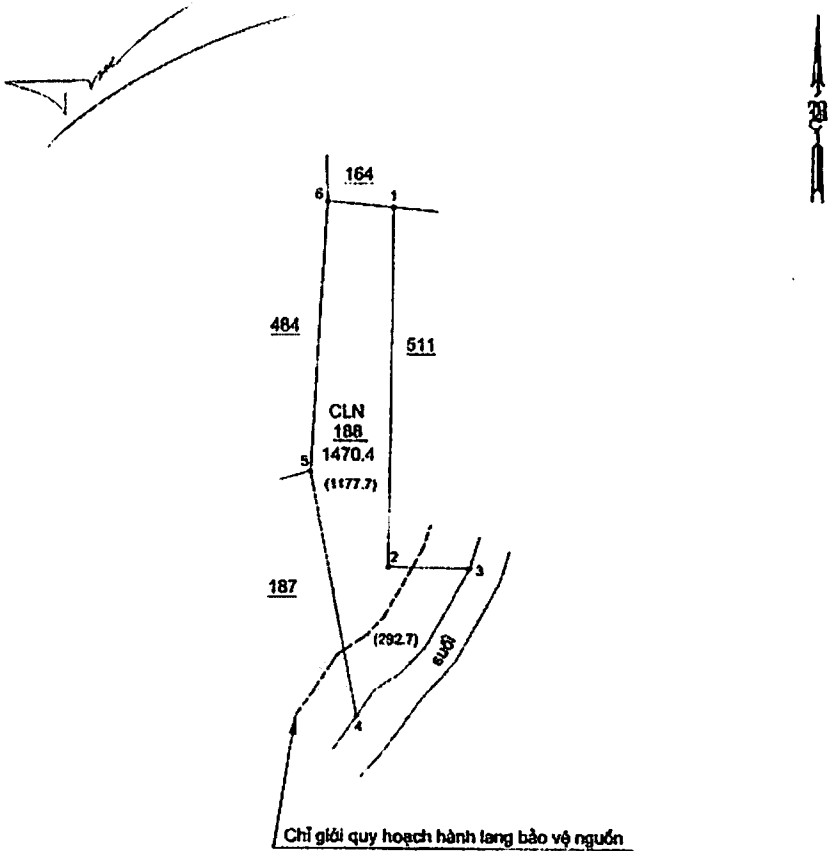
Số : 1185/2023

TỶ LỆ : 1:1000

Người yêu cầu: bà Võ Thị Lành

Địa điểm: xã Thừa Đức, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

Tổng diện tích đất : 1470.4m2



Chỉ giới quy hoạch hành lang bảo vệ nguồn nước theo QĐ: 5374/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh Đồng Nai trùng với hành lang bảo vệ nguồn nước theo QĐ: 60/2022/QĐ-UBND ngày 27/12/2022 của UBND tỉnh Đồng Nai

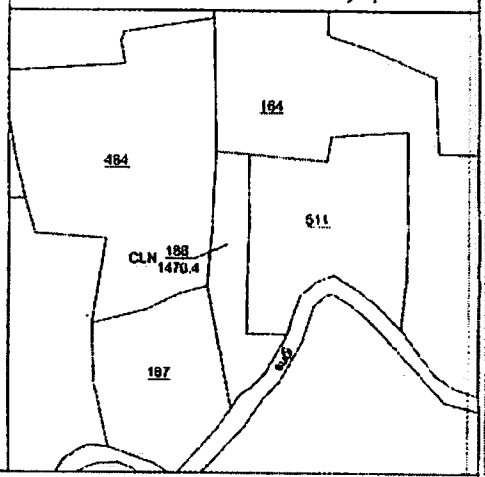
BẢNG KÊ TỌA ĐỘ

(Hệ toạ độ VN-2000 kinh tuyến TW 107°45' múi chiếu 3°)

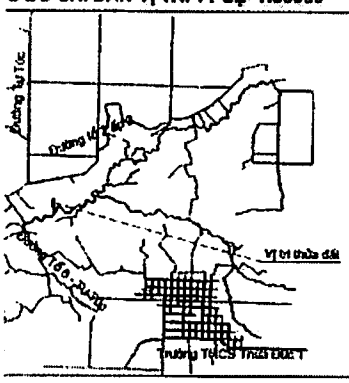
Số hiệu mốc	Khoảng cách(m)	Tọa độ X(m)	Tọa độ Y(m)	Chất liệu mốc
1	71.47	1191574.842	432437.745	Góc ranh
2	15.98	1191503.374	432438.783	Góc ranh
3	36.87	1191503.058	432452.743	Góc ranh
4	49.64	1191473.502	432430.625	Góc ranh
5	53.77	1191522.333	432421.375	Góc ranh
6	12.95	1191575.988	432424.847	Góc ranh
1		1191574.842	432437.745	Góc ranh

TRÍCH LỤC BĐĐC KHU ĐẤT XÃ THỪA ĐỨC

Có thửa đất số 188 Tờ bản đồ số 12 Tỷ Lệ : 1:2000



SƠ ĐỒ CHỈ DẪN VỊ TRÍ TỶ LỆ 1:50000



GHI CHÚ:

- Thửa đất thể hiện trên bản vẽ này được trích lục và biên vẽ trọn thửa đất số 188 tờ bản đồ số 12 bản đồ địa chính xã Thừa Đức, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai được thành lập năm 2011. Bộ BĐĐC này được lưu trữ và cập nhật chỉnh lý biến động thường xuyên tại Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai. Không kiểm tra đối soát ngoài thực địa.
- Thửa đất số 188 được giới hạn bởi điểm (1,2,...,6,1) có DT: 1470.4m2. (theo BĐĐC năm 1999 là thửa số 188 tờ BĐ số 4 có DT: 1897m2 xã Thừa Đức). Mục đích sử dụng: CLN.
- Thửa đất có: 1177.7m2 thuộc quy hoạch đất ở nông thôn và 292.7m2 thuộc quy hoạch đất trồng cây lâu năm theo bản đồ quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện Cẩm Mỹ đã được UBND tỉnh Đồng Nai phê duyệt theo Quyết định số: 5374/QĐ-UBND ngày 31/12/2021.

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH ĐỒNG NAI - CHI NHÁNH CẨM MỸ

Ngày 8 tháng 4 năm 2023	Ngày 9 tháng 4 năm 2023	Ngày 10 tháng 4 năm 2023
Người thực hiện :	TỔ ĐO ĐẠC	KT.GIÁM ĐỐC PHÓ GIÁM ĐỐC
Nguyễn Xuân Tiến	Nguyễn Hữu Tâm Thành	ĐINH VĂN ÚT

Mẫu số: 01/LPTB
(Kèm theo Thông tư số 89/2026/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ

(Áp dụng đối với nhà, đất)

[01] Kỳ tính thuế: Theo từng lần phát sinh ngày ... tháng ... năm 2026.

[02] Lần đầu: ☐ [03] Bổ sung lần thứ:...

☐ Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay cho người nộp thuế

[04] Người nộp thuế: Võ Thị Lan

[05] Ngày, tháng, năm sinh (Đối với người nộp thuế là cá nhân, đại diện hộ gia đình): 01/05/1962

[06] Mã số thuế: .....

[07] Số định danh cá nhân/Số hộ chiếu: 052162009706

[08] Địa chỉ: ấp Cần Thăng, xã Xuân Đông, Tỉnh Đồng Nai

[09] Xã/phường/đặc khu: ..... [10] Tỉnh/Thành phố: .....

[11] Điện thoại: 0369207062 [12] Fax: ..... [13] Email: .....

[14] Tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ làm thủ tục về thuế; hoặc Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay (nếu có): .....

[15] Mã số thuế: .....

[16] Hợp đồng dịch vụ làm thủ tục về thuế: Số:..... ngày .....

ĐẶC ĐIỂM NHÀ ĐẤT:

1. Đất: .....

1.1. Thửa đất số (Số hiệu thửa đất): 158.....; Tờ bản đồ số: 12.....

1.2. Địa chỉ thửa đất:

1.2.1. Số nhà: ..... Tòa nhà: ..... Ngõ/Hẻm: .....

Đường/Phố:..... Thôn/xóm/ấp: Thăng Đức

1.2.2. Xã/phường/đặc khu: Xuân Đông.....

1.2.3. Tỉnh/thành phố ...Đồng Nai.....

1.3. Vị trí thửa đất (mặt tiền đường phố hay ngõ, hẻm):.....

1.4. Mục đích sử dụng đất: Cây lâu năm

1.5. Diện tích (m^2): 11470.4 m^2

1.6. Nguồn gốc nhà đất: (đất được Nhà nước giao, cho thuê; đất nhận chuyển nhượng; nhận thừa kế, hoặc nhận tặng cho): Đất trồng trọng Hoàng Khai Phá năm 1996 đến năm 199.

a) Tên tổ chức, cá nhân chuyển giao QSDĐ: Chuyển nhượng cho vợ chồng tôi

- Tên tổ chức/cá nhân chuyển giao QSDĐ:.....
- Mã số thuế:.....
- Số định danh cá nhân/ Số hộ chiếu:

.....

- Địa chỉ người giao QSDĐ: .....

b) Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao QSDĐ ngày ..... tháng ..... năm .....

1.7. Giá trị đất thực tế chuyển giao (nếu có):

2. Nhà:

2.1. Thông tin về nhà ở, nhà làm việc, nhà sử dụng cho mục đích khác:

Cấp nhà: ..... Loại nhà: .....Hạng nhà:.....

Trường hợp là nhà ở chung cư:

Chủ dự án:..... Địa chỉ dự án, công trình.....

Kết cấu:..... Số tầng nổi:.....Số tầng hầm:.....

Diện tích sở hữu chung (m^2):..... Diện tích sở hữu riêng (m^2):.....

2.2. Diện tích nhà (m^2):

Diện tích xây dựng (m^2): .....

Diện tích sàn xây dựng (m^2): .....

2.3. Nguồn gốc nhà: .....

a) Tự xây dựng:

- Năm hoàn công (hoặc năm bắt đầu sử dụng nhà): .....

b) Mua, thừa kế, tặng cho:

- Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao nhà: Ngày ..... tháng ..... năm .....

2.4. Giá trị nhà (đồng):.....

3. Giá trị nhà, đất thực tế nhận chuyển nhượng ☐, nhận thừa kế ☐, nhận tặng cho ☐ (đồng):

.....

4. Tài sản thuộc diện được miễn lệ phí trước bạ (lý do):

.....

5. Thông tin đồng chủ sở hữu nhà, đất (nếu có):

STT	Tên tổ chức/cá nhân đồng sở hữu	Mã số thuế	Số định danh cá nhân /Số hộ chiếu	Tỷ lệ sở hữu (%)

6. Giấy tờ có liên quan, gồm:

- .....
- .....

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

ngày 25 tháng 03 năm 2026

NGƯỜI TRỰC TIẾP THỰC HIỆN DỊCH VỤ LÀM THỦ TỤC VỀ THUẾ

Họ và tên:.....

Chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về thuế số:.....

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐƯỢC ỦY QUYỀN KHAI THAY

(Ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký điện tử/ Xác nhận điện tử)

Mẫu số: 01/TSDĐ
(Ban hành kèm theo Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 6/11/2013 của Bộ Tài chính.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT

[01] Kỳ tính thuế: Theo từng lần phát sinh ☐
[02] Lần đầu ☐ [03] Bổ sung lần thứ ☐

1. Tên tổ chức, cá nhân sử dụng đất (SDĐ): Võ Thị Lan
1.1. Địa chỉ gửi thông báo nộp tiền SDĐ:
1.2. Điện thoại liên hệ (nếu có): 0369207062 Fax email:
1.3 Đại lý thuế (nếu có) :
1.4. Mã số thuế:
1.5. Địa chỉ: ấp Cây Dương Xã Xuân Hưng
1.6. Quận/huyện: Tỉnh/Thành phố: Đồng Nai
1.7. Điện thoại: 0369207062 Fax: Email:
1.8. Hợp đồng đại lý thuế số : ngày
2. Giấy tờ về quyền SDĐ (quy định tại các khoản 1, 2 và 5 Điều 50 Luật Đất đai), gồm:

3. Đặc điểm thửa đất:
3.1. Địa chỉ thửa đất: Số 188 tờ bản đồ số 12
Số nhà .... Ngõ (ngách, hẻm, ...) Đường phố .... phường (xã, thị trấn) Xuân Hưng. Quận (huyện)..... .....Tỉnh (Thành phố) Đồng Nai
3.2. Vị trí thửa đất (mặt tiền đường phố hay ngõ, hẻm):
3.3. Loại đất trước khi chuyển mục đích sử dụng: Cây lâu năm
3.4. Loại đất sau khi chuyển mục đích sử dụng:
3.5. Thời điểm được quyền sử dụng đất: ngày..... tháng.....năm.....
3.6. Nguồn gốc sử dụng đất: Do ông cha để lại Hoàng Khai Hà cấp năm 1990 đến năm
4. Diện tích nộp tiền sử dụng đất (m^2): 1997 chuyển đổi Võ Thị Lan đến nay Sử Dụng
4.1.Đất ở tại nông thôn:
a) Trong hạn mức giao đất ở:
Trong đó:
Diện tích trong hạn mức giao đất ở lựa chọn tính giá UBND cấp tỉnh quy định (nếu có):
b) Ngoài hạn mức giao đất ở:
4.2. Đất ở tại đô thị:
a) Diện tích sử dụng riêng:
Trong đó:
Diện tích trong hạn mức giao đất ở lựa chọn tính giá UBND cấp tỉnh quy định (nếu có):
b) Diện tích sử dụng chung:

4.3. Diện tích đất sản xuất, kinh doanh, dịch vụ:

4.4. Diện tích đất sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thuỷ sản, làm muối:

5. Các khoản được giảm trừ tiền SDĐ hoặc thuộc đối tượng được miễn, giảm tiền sử dụng đất (nếu có):

5.1. Số tiền thực tế bồi thường thiệt hại, hỗ trợ về đất:

5.2. Số tiền sử dụng đất, thuê đất đã nộp trước (nếu có):

5.3. Miễn, giảm tiền sử dụng đất (ghi rõ căn cứ văn bản quy phạm pháp luật áp dụng)

6. Giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng được miễn, giảm (hoặc giảm trừ) tiền sử dụng đất (nếu bản sao thì phải có công chứng) và các chứng từ về chi phí bồi thường đất, hỗ trợ đất, chứng từ về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đã nộp trước...

Tôi xin cam đoan số liệu kê khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu kê khai./.

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ
Họ và tên:
Chứng chỉ hành nghề số:

Ngày 25 tháng 05 năm 2016
NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu (nếu có))

Mẫu số: 03/BĐS-TNCN
(Kèm theo Thông tư số 89/2026/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN

(Áp dụng đối với cá nhân có thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản; thu nhập từ nhận thừa kế và nhận quà tặng là bất động sản)

[01] Kỳ tính thuế: Lần phát sinh: Ngày ... tháng ... năm 2026

[02] Lần đầu: ☐ [03.1] Bổ sung lần thứ:...

[03.2] Số Thông báo lần trước liền kề:....

I. THÔNG TIN NGƯỜI CHUYỂN NHƯỢNG, NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG

STT	Họ và tên	Mã số thuế/Số định danh cá nhân	Ngày, tháng, năm sinh	Hộ chiếu (trường hợp cá nhân không có quốc tịch Việt Nam)			Điện thoại	Email	Diện tích sử dụng/Tỷ lệ sở hữu (%)
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp			
[04.1]	[04.2]	[04.3]	[04.4]	[04.5]	[04.6]	[04.7]	[04.8]	[04.9]	[04.10]
1	Võ Gia Phú		01		31/8/21	C.C.S	0369207062		
2		052162	05						
....		009706	1962						

[05] Tổ chức, cá nhân khai, nộp thuế thay (nếu có): .....

[06] Mã số thuế (nếu có): .....

[07] Văn bản ủy quyền (nếu có): Số .....ngày ..... tháng ..... năm .....

[08] Tên tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ làm thủ tục về thuế (nếu có):.....

[09] Mã số thuế: .....

[10] Hợp đồng dịch vụ làm thủ tục về thuế: Số ..... ngày.....

II. THÔNG TIN NGƯỜI NHẬN CHUYỂN NHƯỢNG, NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG

STT	Họ và tên	Mã số thuế/Số định danh cá nhân	Ngày, tháng, năm sinh	Hộ chiếu (trường hợp cá nhân không có quốc tịch Việt Nam)			Tỷ lệ sở hữu (%)
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp	
[11.1]	[11.2]	[11.3]	[11.4]	[11.5]	[11.6]	[11.7]	[11.8]
1	Võ Thị Lanh	052162	1/5/1962				100%
2		009706					
....							

III. LOẠI BẤT ĐỘNG SẢN CHUYỂN NHƯỢNG, NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG

[12] Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất ☐

[13] Quyền sở hữu hoặc sử dụng nhà ở ☐

[14] Quyền thuê đất, thuê mặt nước ☐

[15] Bất động sản khác ☐

IV. ĐẶC ĐIỂM BẤT ĐỘNG SẢN CHUYỂN NHƯỢNG, NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG

[16] Giấy tờ về quyền sử dụng đất:

[16.1] Loại giấy tờ:.....

[16.2] Số:..... **[16.3]** Nơi cấp:..... **[16.4]** Ngày cấp:.....

[17] Hợp đồng mua bán nhà ở, công trình xây dựng hình thành trong tương lai ký với chủ dự án cấp 1, cấp 2 hoặc Sàn giao dịch của chủ dự án:

[17.1] Số.....**[17.2]** Ngày: .....

[17.3] Tỷ lệ góp vốn: .....

[18] Hợp đồng chuyển nhượng trao đổi bất động sản:

[18.1] Số:..... **[18.2]** Nơi lập..... **[18.3]** Ngày lập: .....

[18.4] Cơ quan chứng thực ..... **[18.5]** Ngày chứng thực: .....

[19] Văn bản phân chia di sản thừa kế, quà tặng là bất động sản:

[19.1] Nơi lập hồ sơ nhận thừa kế, quà tặng: .....

[19.2] Ngày lập: .....

[19.3] Cơ quan chứng thực:.....

[19.4] Ngày chứng thực:.....

[20] Thông tin về đất:

[20.1] Thửa đất số: 188.....; **[20.2]** Tờ bản đồ số:.....12.....

[20.3] Địa chỉ:.....Ấp Gia Hức.....

[20.4] Xã/Phường/Đặc khu: Xuân Hưng.....

[20.5] Tỉnh/thành phố:.....Đồng Nai.....

[20.6] Loại đất, vị trí thửa đất (1, 2, 3, 4...)

STT	Đường	Đoạn đường	Vị trí	Loại đất	Hệ số (nếu có)	Diện tích (m^2)
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
1				CLN		1470.4
2						
...						

[20.7] Nguồn gốc đất: (Đất được nhà nước giao, cho thuê; Đất nhận chuyển nhượng; nhận thừa kế, hoặc nhận tặng, cho...) Do ông Nguyễn Văn Hoàn khai phá năm 1990

[20.8] Thời hạn sử dụng đất: Đất làm năm 1987 thuận lợi không có thời hạn sử dụng

- Ổn định lâu dài ☐

- Có thời hạn: ...năm. Từ ngày .../...../... đến ngày: .../..../.....

[20.9] Giá trị đất thực tế chuyển giao (nếu có): .....đồng

[21] Thông tin về nhà ở, công trình xây dựng

[21.1] Nhà ở riêng lẻ:

[21.2] Loại 1:..... Cấp nhà ở.....Diện tích sàn xây dựng: m2

[21.3] Loại 2:..... Cấp nhà ở.....Diện tích sàn xây dựng: m2

[21.4] Năm hoàn thành xây dựng: .....

[21.5] Nhà ở chung cư:

[21.6] Chủ dự án:..... [21.7] Địa chỉ dự án, công trình: .....

[21.8] Diện tích xây dựng:..... [21.9] Diện tích sàn xây dựng:.....m2

[21.10] Diện tích sở hữu chung:.....m2 [21.11] Diện tích sở hữu riêng:.....m2

[21.12] Kết cấu:..... [21.13] Số tầng nổi:..... [21.14] Số tầng hầm:.....

[21.15] Năm hoàn thành xây dựng:

[21.16] Nguồn gốc nhà:

Tự xây dựng ☐ [21.17] Năm hoàn thành (hoặc năm bắt đầu sử dụng nhà): .

Chuyển nhượng ☐ [21.18] Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao nhà:.....

[21.19] Giá trị nhà thực tế chuyển giao (nếu có):... .....đồng

[21.20] Công trình xây dựng (trừ nhà ở)

[21.21] Chủ dự án:..... [21.22] Địa chỉ dự án, công trình .....

[21.23] Loại công trình:..... Hạng mục công trình:.....Cấp công trình: ....

[21.24] Diện tích xây dựng: ..... [21.25] Diện tích sàn xây dựng:.....m2;

[21.26] Hệ số (nếu có):

[21.27] Đơn giá:

[21.28] Giá trị công trình thực tế chuyển giao (nếu có): .....đồng

[22] Tài sản gắn liền với đất

[22.1] Loại tài sản gắn liền với đất:.....

[22.2] Giá trị tài sản gắn liền với đất thực tế chuyển giao (nếu có):. .....đồng

V. THU NHẬP TỪ CHUYỂN NHƯỢNG BẤT ĐỘNG SẢN; TỪ NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG LÀ BẤT ĐỘNG SẢN

[23] Loại thu nhập

[23.1] Thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản ☐

[23.2] Thu nhập từ nhận thừa kế, quà tặng ☐

[24] Giá trị chuyển nhượng bất động sản và tài sản khác gắn liền với đất:..... đồng

[25] Giá trị bất động sản nhận thừa kế, quà tặng:..... đồng

[26] Miễn thuế thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản, thu nhập từ nhận thừa kế, quà tặng là bất động sản (chỉ khai trong trường hợp chủ sở hữu, đồng sở hữu được miễn thuế theo quy định):

STT	Họ và tên	Mã số thuế/Số định danh cá nhân	Lý do cá nhân được miễn thuế đối với nhà ở, quyền sử dụng đất ở và tài sản gắn liền với đất ở duy nhất	Lý do miễn khác
[26.1]	[26.2]	[26.3]	[26.4]	[26.5]
1			☐	
2			☐	
....			☐	

VI. HỒ SƠ KÈM THEO GỒM:

- .....;
- .....;

Tôi cam đoan những nội dung kê khai là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những nội dung đã khai./.

Xuân Trường, ngày 25 tháng 9 năm 2024

NGƯỜI TRỰC TIẾP THỰC HIỆN DỊCH VỤ LÀM THỦ TỤC VỀ THUẾ
Họ và tên: .....
Chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về thuế số:.....

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ
(Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Xác nhận điện tử/Ký điện tử)

Võ Thị Lan

Ghi chú:

1. Hướng dẫn kê khai một số chỉ tiêu:

- Cá nhân có thu nhập từ chuyển nhượng nhà ở, nhà ở thương mại, công trình xây dựng hình thành trong tương lai; công trình xây dựng, nhà ở đã được dự án bàn giao đưa vào sử dụng nhưng chưa cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo quy định của pháp luật về nhà ở: NNT kê khai chỉ tiêu [17] và [18].

- Cá nhân có thu nhập từ nhận thừa kế, quà tặng là nhà ở, nhà ở thương mại, công trình xây dựng hình thành trong tương lai; công trình xây dựng, nhà ở đã được dự án bàn giao đưa vào sử dụng nhưng chưa cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo quy định của pháp luật về nhà ở: NNT kê khai chỉ tiêu [17] và [19].

- Chỉ tiêu [16.1]: Ghi tên loại giấy tờ về quyền sử dụng đất theo quy định tại Điều 137 Luật Đất đai hoặc Giấy chứng nhận đã cấp.

- Chỉ tiêu [20.3]: Ghi số nhà, tên đường, phố (nếu có); tên điểm dân cư (tổ dân phố, thôn, xóm, làng, ấp, bản, bon, buôn, phum, sóc, điểm dân cư tương tự) hoặc tên khu vực, xứ đồng (đối với thửa đất ngoài khu dân cư); Chỉ tiêu [20.4], [20.5]: Ghi tên đơn vị hành chính các cấp xã, tỉnh nơi có thửa đất.

- Trường hợp cá nhân có thu nhập từ chuyển nhượng, nhận thừa kế, quà tặng là bất động sản tại nước ngoài thì tại mục [20], [21], [22] chỉ khai các chỉ tiêu [20.9], [21.19], [21.28], [22.2].

- Chỉ tiêu [24]=[20.9]+[21.19]+[21.28]+[22.2] nếu tích vào chỉ tiêu [23.1]

- Chỉ tiêu [25]=[20.9]+[21.19]+[21.28]+[22.2] nếu tích vào chỉ tiêu [23.2]

2. Hướng dẫn khai Mục: **"NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ":** *chỉ khai thay trong trường hợp không phát sinh số thuế được miễn. Tổ chức, cá nhân khai thay ghi thêm "Khai thay" vào phần trước cụm từ "Người nộp thuế hoặc Đại diện hợp pháp của người nộp thuế" đồng thời người khai ký, ghi rõ họ tên, nếu là tổ chức khai thay thì sau khi ký tên phải đóng dấu của tổ chức. Trên hồ sơ tính thuế, chứng từ thu thuế vẫn phải thể hiện đúng người nộp thuế là cá nhân chuyển nhượng bất động sản. Khai thay trong các trường hợp: Hợp đồng chuyển nhượng có thỏa thuận bên mua là người nộp thuế thay cho bên bán; trường hợp người nộp thuế có ủy quyền cho tổ chức, cá nhân khác theo quy định của pháp luật; trường hợp cá nhân góp vốn bằng bất động sản được tổ chức nhận vốn góp khai thuế thay, nộp thuế thay khi chuyển nhượng vốn, rút vốn, giải thể doanh nghiệp; trường hợp bên thứ ba có liên quan được phép bán tài sản của cá nhân theo quy định của pháp luật (tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài làm thủ tục xử lý tài sản bảo đảm; tổ chức, cá nhân tổ chức bán đấu giá theo quyết định thi hành án của Tòa án; tổ chức, cá nhân làm thủ tục chuyển nhượng thay cho cá nhân có quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà nhưng đem thế chấp để vay vốn hoặc thanh toán với tổ chức, cá nhân khác).*

Mẫu số: 01/TK-SDDPNN
(Kèm theo Thông tư số 89/2026/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI THUẾ SỬ DỤNG ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP

(Áp dụng đối với hộ gia đình, cá nhân)

[01] Kỳ tính thuế: Năm 2026.

[02] Lần đầu: ☐ [03] Bổ sung lần thứ:.....

1. Người nộp thuế:

[04] Họ và tên: Võ Thị Lanh

[05] Ngày, tháng, năm sinh: 01/05/1962

[06] Mã số thuế: .....

[07] Số định danh cá nhân/Số hộ chiếu: 052162009706

[08] Địa chỉ cư trú: ấp Cái Tắc

[08.1] Số nhà: ..... [08.2] Đường/phố: .....

[08.3] Tổ/thôn: .....[08.4] Xã/Phường/Đặc khu: Xuân Tô

[08.5] Tỉnh/Thành phố: Lai Châu

[09] Địa chỉ nhận thông báo thuế: ấp Cái Tắc, Xuân Tô, T.P Lai Châu

[10] Điện thoại: 0369207062

2. Tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ làm thủ tục về thuế (nếu có):

[11] Tên tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ làm thủ tục về thuế: .....

[12] Mã số thuế: .....

[13] Hợp đồng dịch vụ làm thủ tục về thuế: Số: ..... Ngày: .....

3. Thửa đất chịu thuế:

[14] Thông tin người sử dụng đất:

STT	Họ và tên	Mã số thuế	Số định danh cá nhân/ Số hộ chiếu	Tỷ lệ
	Võ Thị Lanh		052162009706	100/100

[15] Nguồn gốc thừa đất (đất được nhà nước giao, cho thuê; đất nhận chuyển nhượng, nhận thừa kế, nhận tặng cho, nhận góp vốn): Đất trồng cây hàng năm khác từ năm 1990 đến năm 1993 chuyển mục đích sử dụng

Trường hợp thửa đất có nguồn gốc nhận chuyển nhượng, nhận thừa kế, nhận tặng cho, nhận góp vốn:

[15.1] Tên tổ chức, cá nhân chuyển giao quyền sử dụng đất: .....

[15.2] Mã số thuế: .....

[15.3] Số định danh cá nhân/Số hộ chiếu: .....

[15.4] Mã phi nông nghiệp (nếu có): .....

[16] Địa chỉ thửa đất: 188 bản đồ số 12

[16.1] Số nhà: .....[16.2] Đường/phố: .....

[16.3] Tổ/thôn: Phú Đức.....[16.4] Xã/Phường/Đặc khu: Xuân Lộc

[16.5] Tỉnh/Thành phố: Đồng Nai

[17] Là thửa đất duy nhất: ☐

[18] Đăng ký kê khai tổng hợp tại (Xã/phường/đặc khu): .....

[19] Đã có giấy chứng nhận: ☐

[19.1] Số giấy chứng nhận:..... [19.2] Ngày cấp: .....

[19.3] Thửa đất số: ..... [19.4] Tờ bản đồ số:.....

[19.5] Diện tích: .....[19.6] Loại đất/ Mục đích sử dụng: .....

[20] Tổng diện tích thực tế sử dụng cho mục đích phi nông nghiệp:

[20.1] Diện tích đất sử dụng đúng mục đích: .....

[20.2] Diện tích đất sử dụng không đúng mục đích: .....

[20.3] Diện tích đất chưa sử dụng theo đúng quy định: .....

[20.4] Hạn mức (nếu có): .....

[20.5] Diện tích đất lấn, chiếm: .....

[21] Chưa có giấy chứng nhận: ☒

[21.1] Diện tích: 1.470,4 [21.2] Loại đất/ Mục đích đang sử dụng: Cây hàng năm

[22] Thời điểm bắt đầu sử dụng đất: .....

[23] Thời điểm thay đổi thông tin của thửa đất: .....

4. Đối với đất ở nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư [24] *(tính trên diện tích sàn thực tế sử dụng)*:

[24.1] Loại nhà: .....[24.2] Diện tích: ..... [24.3] Hệ số phân bổ: .....

5. Miễn, giảm thuế [25]

[25.1] Trường hợp miễn, giảm *(ghi rõ trường hợp thuộc diện được miễn, giảm thuế như: thương binh, gia đình thương binh liệt sỹ, đối tượng chính sách, ...)*: ..Không.....

[25.2] Kỳ tính thuế/Khoảng thời gian đề nghị miễn, giảm: .....

<Trường hợp người nộp thuế đề nghị miễn thuế, giảm thuế, người nộp thuế nộp bản sao các giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng được miễn thuế, giảm thuế. Cơ quan thuế căn cứ nội dung kê khai tại mục này để quyết định miễn thuế, giảm thuế theo quy định pháp luật, người nộp thuế không phải làm hồ sơ đề nghị miễn thuế, giảm thuế.>

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

Xuân Lộc, ngày 25 tháng 09 năm 2026

NGƯỜI TRỰC TIẾP THỰC HIỆN DỊCH VỤ LÀM THỦ TỤC VỀ THUẾ
Họ và tên:.....
Chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về thuế số:.....

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ
(Ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký điện tử/Xác nhận điện tử)

Võ Thị Lanh

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ XUÂN ĐƯỜNG
TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG

HỒ SƠ MẪU
LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI

MÃ HỒ SƠ: 1.115222
TÊN THỦ TỤC: CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT; CHUYỂN HÌNH THỨC SỬ DỤNG ĐẤT; GIA HẠN SỬ DỤNG ĐẤT KHI HẾT THỜI HẠN SỬ DỤNG ĐẤT; ĐIỀU CHỈNH THỜI HẠN SỬ DỤNG ĐẤT CỦA DỰ ÁN ĐẦU TƯ (CẤP XÃ)

Xã Xuân Đường, Thành phố Đồng Nai

Mẫu số: 01/TSDĐ
(Ban hành kèm theo Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 6/11/2013 của Bộ Tài chính)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT

[01] **Kỳ tính thuế:** Theo từng lần phát sinh ☐
[02] Lần đầu ☐ [03] Bổ sung lần thứ ☐

1. Tên tổ chức, cá nhân sử dụng đất (SDĐ): Nguyễn Ngọc Minh Trang
1.1. Địa chỉ gửi thông báo nộp tiền SDĐ: 264/61/2, KP1, phường Phú Lợi, TP HCM
1.2. Điện thoại liên hệ (nếu có): 0902726657 Fax email:
1.3 Đại lý thuế (nếu có) :.....
1.4. Mã số thuế:.....
1.5. Địa chỉ: .....
1.6. Quận/huyện: ..... Tỉnh/Thành phố: .....
1.7. Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....
1.8. Hợp đồng đại lý thuế số :.....ngày.....
2. Giấy tờ về quyền SDĐ (quy định tại các khoản 1, 2 và 5 Điều 50 Luật Đất đai), gồm: GCN QSD đất số: AB 504788, do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp ngày 7/10/2015

3. Đặc điểm thửa đất:
3.1. Địa chỉ thửa đất: Số nhà ở Phố, Lô Viên Đất, TP Đất Đỏ
Số nhà .... Ngõ (ngách, hẻm, ...) Đường phố .... phường (xã, thị trấn)..... Quận (huyện)..... .....Tỉnh (Thành phố).....
3.2. Vị trí thửa đất (mặt tiền đường phố hay ngõ, hẻm): Hẻm, cụp Phố Nam
3.3. Loại đất trước khi chuyển mục đích sử dụng: CLN
3.4. Loại đất sau khi chuyển mục đích sử dụng: ~~Đất Thổ cư~~ ONT
3.5. Thời điểm được quyền sử dụng đất: ngày..... tháng.....năm.....
3.6. Nguồn gốc sử dụng đất:
Nhận đất Thổ cư

4. Diện tích nộp tiền sử dụng đất (m^2): 100 m^2
4.1.Đất ở tại nông thôn: 100 m^2
a) Trong hạn mức giao đất ở:
Trong đó:
Diện tích trong hạn mức giao đất ở lựa chọn tính giá UBND cấp tỉnh quy định (nếu có):
b) Ngoài hạn mức giao đất ở:
4.2. Đất ở tại đô thị:
a) Diện tích sử dụng riêng:
Trong đó:
Diện tích trong hạn mức giao đất ở lựa chọn tính giá UBND cấp tỉnh quy định (nếu có):

b) Diện tích sử dụng chung:

4.3. Diện tích đất sản xuất, kinh doanh, dịch vụ:

4.4. Diện tích đất sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thuỷ sản, làm muối:

5. Các khoản được giảm trừ tiền SDĐ hoặc thuộc đối tượng được miễn, giảm tiền sử dụng đất (nếu có):

5.1. Số tiền thực tế bồi thường thiệt hại, hỗ trợ về đất:

5.2. Số tiền sử dụng đất, thuê đất đã nộp trước (nếu có):

5.3. Miễn, giảm tiền sử dụng đất (ghi rõ căn cứ văn bản quy phạm pháp luật áp dụng)

6. Giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng được miễn, giảm (hoặc giảm trừ) tiền sử dụng đất (nếu bản sao thì phải có công chứng) và các chứng từ về chi phí bồi thường đất, hỗ trợ đất, chứng từ về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đã nộp trước...

Không

Tôi xin cam đoan số liệu kê khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu kê khai./.

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ
Họ và tên:
Chứng chỉ hành nghề số:

...,Ngày..20. tháng.10.... năm.2026
NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu (nếu có))

Nguyễn Văn Anh Thắng

Mẫu số: 01/LPTB
(Kèm theo Thông tư số 89/2026/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ

(Áp dụng đối với nhà, đất)

[01] Kỳ tính thuế: Theo từng lần phát sinh ngày ... tháng ... năm .2026
[02] Lần đầu: ☐ [03] Bổ sung lần thứ:...

☐ Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay cho người nộp thuế

[04] Người nộp thuế: Nguyễn Ngọc Minh Hoàng
[05] Ngày, tháng, năm sinh (Đối với người nộp thuế là cá nhân, đại diện hộ gia đình): 14/8/98
[06] Mã số thuế: .....
[07] Số định danh cá nhân/Số hộ chiếu: 079098011375
[08] Địa chỉ: Khu 2 Phú Thứ Tây
[09] Xã/phường/đặc khu: Phú Thứ [10] Tỉnh/Thành phố: TP.CM
[11] Điện thoại: 0898336652 [12] Fax: ..... [13] Email: .....
[14] Tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ làm thủ tục về thuế; hoặc Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay (nếu có): .....
[15] Mã số thuế: .....
[16] Hợp đồng dịch vụ làm thủ tục về thuế: Số:..... ngày .....

ĐẶC ĐIỂM NHÀ ĐẤT:

1. Đất: .....
1.1. Thửa đất số (Số hiệu thửa đất): ....162....; Tờ bản đồ số: ...104...
1.2. Địa chỉ thửa đất:
1.2.1. Số nhà: ..... Tòa nhà: ..... Ngõ/Hẻm: Hẻm 60 Đường 9 nhựa
Đường/Phố:..... Thôn/xóm/ấp: Chợ Thứ 4
1.2.2. Xã/phường/đặc khu: Thới Phú
1.2.3. Tỉnh/thành phố .....Đồng Nai.....
1.3. Vị trí thửa đất (mặt tiền đường phố hay ngõ, hẻm):....Hẻm giáp Đường 9 nhựa
1.4. Mục đích sử dụng đất: .....O.A.T.....
1.5. Diện tích (m^2): .....160 m^2.....
1.6. Nguồn gốc nhà đất: (đất được Nhà nước giao, cho thuê; đất nhận chuyển nhượng; nhận thừa kế, hoặc nhận tặng cho): Nhận Thừa Kế

a) Tên tổ chức, cá nhân chuyển giao QSDĐ:
- Tên tổ chức/cá nhân chuyển giao QSDĐ:.....
- Mã số thuế:.....
- Số định danh cá nhân/ Số hộ chiếu:
.....
- Địa chỉ người giao QSDĐ: .....

b) Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao QSDĐ ngày ..... tháng ..... năm .....

1.7. Giá trị đất thực tế chuyển giao (nếu có):

2. Nhà:

2.1. Thông tin về nhà ở, nhà làm việc, nhà sử dụng cho mục đích khác:

Cấp nhà: ..... Loại nhà: .....Hạng nhà:.....

Trường hợp là nhà ở chung cư:

Chủ dự án:..... Địa chỉ dự án, công trình.....

Kết cấu:..... Số tầng nổi:.....Số tầng hầm:.....

Diện tích sở hữu chung (m^2):..... Diện tích sở hữu riêng (m^2):.....

2.2. Diện tích nhà (m^2):

Diện tích xây dựng (m^2): .....

Diện tích sàn xây dựng (m^2): .....

2.3. Nguồn gốc nhà: .....

a) Tự xây dựng:

- Năm hoàn công (hoặc năm bắt đầu sử dụng nhà): .....

b) Mua, thừa kế, tặng cho:

- Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao nhà: Ngày ..... tháng ..... năm .....

2.4. Giá trị nhà (đồng):.....

3. Giá trị nhà, đất thực tế nhận chuyển nhượng ☐, nhận thừa kế ☐, nhận tặng cho ☐ (đồng):

.....

4. Tài sản thuộc diện được miễn lệ phí trước bạ (lý do):

.....

5. Thông tin đồng chủ sở hữu nhà, đất (nếu có):

STT	Tên tổ chức/cá nhân đồng sở hữu	Mã số thuế	Số định danh cá nhân /Số hộ chiếu	Tỷ lệ sở hữu (%)

6. Giấy tờ có liên quan, gồm:

- .....
- .....

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

..., ngày 20 tháng 10 năm 2026

NGƯỜI TRỰC TIẾP THỰC HIỆN DỊCH VỤ LÀM THỦ TỤC VỀ THUẾ

Họ và tên:.....

Chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về thuế số:.....

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐƯỢC ỦY QUYỀN KHAI THAY

(Ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký điện tử/ Xác nhận điện tử)

Mẫu số: 01/TK-SDDPNN
(Kèm theo Thông tư số 89/2026/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI THUẾ SỬ DỤNG ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP

(Áp dụng đối với hộ gia đình, cá nhân)

[01] Kỳ tính thuế: Năm .....

[02] Lần đầu: ☐ [03] Bổ sung lần thứ:.....

1. Người nộp thuế:

[04] Họ và tên: .....

[05] Ngày, tháng, năm sinh: .....

[06] Mã số thuế: .....

[07] Số định danh cá nhân/Số hộ chiếu:.....

[08] Địa chỉ cư trú:

[08.1] Số nhà: ..... [08.2] Đường/phố: .....

[08.3] Tổ/thôn: .....[08.4] Xã/Phường/Đặc khu: .....

[08.5] Tỉnh/Thành phố: .....

[09] Địa chỉ nhận thông báo thuế: .....

[10] Điện thoại: .....

2. Tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ làm thủ tục về thuế (nếu có):

[11] Tên tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ làm thủ tục về thuế: .....

[12] Mã số thuế: .....

[13] Hợp đồng dịch vụ làm thủ tục về thuế: Số: ..... Ngày: .....

3. Thửa đất chịu thuế:

[14] Thông tin người sử dụng đất:

STT	Họ và tên	Mã số thuế	Số định danh cá nhân/ Số hộ chiếu	Tỷ lệ

[15] Nguồn gốc thửa đất (đất được nhà nước giao, cho thuê; đất nhận chuyển nhượng, nhận thừa kế, nhận tặng cho, nhận góp vốn): Nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất (Hộ gia đình)

Trường hợp thửa đất có nguồn gốc nhận chuyển nhượng, nhận thừa kế, nhận tặng cho, nhận góp vốn:

[15.1] Tên tổ chức, cá nhân chuyển giao quyền sử dụng đất: .....

[15.2] Mã số thuế: .....

[15.3] Số định danh cá nhân/Số hộ chiếu: .....

[15.4] Mã phi nông nghiệp (nếu có): .....

[16] Địa chỉ thửa đất:

[16.1] Số nhà: .....[16.2] Đường/phố: .....

[16.3] Tổ/thôn: Cửa Nông.....[16.4] Xã/Phường/Đặc khu: Vĩnh Thạnh

[16.5] Tỉnh/Thành phố: .....Đà Nẵng.....

[17] Là thửa đất duy nhất: ☐

[18] Đăng ký kê khai tổng hợp tại (Xã/phường/đặc khu): .....

[19] Đã có giấy chứng nhận: ☑

[19.1] Số giấy chứng nhận: CS 249 222..... [19.2] Ngày cấp: 21/10/2015.....

[19.3] Thửa đất số: .....410..... [19.4] Tờ bản đồ số: .....14.....

[19.5] Diện tích: . 150 m²[19.6] Loại đất/ Mục đích sử dụng: .....ONT.....

[20] Tổng diện tích thực tế sử dụng cho mục đích phi nông nghiệp:

[20.1] Diện tích đất sử dụng đúng mục đích: ..... 150, m²

[20.2] Diện tích đất sử dụng không đúng mục đích: .....

[20.3] Diện tích đất chưa sử dụng theo đúng quy định: .....

[20.4] Hạn mức (nếu có): .....

[20.5] Diện tích đất lấn, chiếm: .....

[21] Chưa có giấy chứng nhận: ☐

[21.1] Diện tích: ..... [21.2] Loại đất/ Mục đích đang sử dụng: .....

[22] Thời điểm bắt đầu sử dụng đất: .....

[23] Thời điểm thay đổi thông tin của thửa đất: .....

4. Đối với đất ở nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư [24] *(tính trên diện tích sàn thực tế sử dụng)*:

[24.1] Loại nhà: .....[24.2] Diện tích: ..... [24.3] Hệ số phân bổ: .....

5. Miễn, giảm thuế [25]

[25.1] Trường hợp miễn, giảm *(ghi rõ trường hợp thuộc diện được miễn, giảm thuế như: thương binh, gia đình thương binh liệt sỹ, đối tượng chính sách, ...)*: .....Không.....

[25.2] Kỳ tính thuế/Khoảng thời gian đề nghị miễn, giảm: .....

<Trường hợp người nộp thuế đề nghị miễn thuế, giảm thuế, người nộp thuế nộp bản sao các giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng được miễn thuế, giảm thuế. Cơ quan thuế căn cứ nội dung kê khai tại mục này để quyết định miễn thuế, giảm thuế theo quy định pháp luật, người nộp thuế không phải làm hồ sơ đề nghị miễn thuế, giảm thuế.>

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

..., ngày 20 tháng 10 năm 2026

NGƯỜI TRỰC TIẾP THỰC HIỆN DỊCH VỤ LÀM THỦ TỤC VỀ THUẾ
Họ và tên:.....
Chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về thuế số:.....

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ
(Ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký điện tử/Xác nhận điện tử)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness

CĂN CƯỚC CÔNG DÂN

Citizen Identity Card



Số / No.: 052078001738

Họ và tên / Full name:
NGUYỄN NGOC MINH HOÀNG

Ngày sinh / Date of birth: 11/08/1978

Giới tính / Sex: Nam Quốc tịch / Nationality: Việt Nam

Quê quán / Place of origin: Mỹ Hòa,
Phù Mỹ, Bình Định

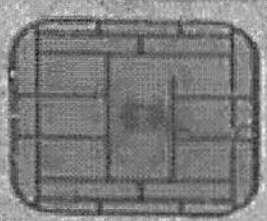
Nơi thường trú / Place of residence: 264/51/3 , NTMK
Phú Hòa, Tp.Thủ Dầu Một, Bình Dương

Có giá trị đến / Date of expiry: 11/08/2038

Đặc điểm nhân dạng / Personal identification:
Sẹo thẳng D 1,2cm dưới đuôi mắt phải

Ngày, tháng, năm / Date, month, year: 13/04/2021

CỤC TRƯỞNG CỤC CẢNH SÁT
QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH VỀ TRẬT TỰ XÃ HỘI
DIRECTOR GENERAL OF THE POLICE DEPARTMENT
FOR ADMINISTRATIVE MANAGEMENT OF SOCIAL ORDER





Phạm Công Nguyên



Ngón trỏ trái
Left index finger



Ngón trỏ phải
Right index finger

IDVNM078001738605207800173 8<<3
7808113M3808115VNM<<<<<<<<<<<0
NGUYEN<<NGOC<MINH<HOANG<<<<<<<

Mẫu số 28. Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ BIẾN ĐỘNG ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Kính gửi : U.B.N.D. Xã Xuân Đường (1)

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người quản lý đất:

a) Tên(2): Nguyễn Đức Mạnh Năm sinh. 11/12/1972

b) Giấy tờ nhân thân/pháp nhân(2): 035072008218

c) Địa chỉ(2): 284/C43, Bộ Tư Mậu, Khu phố Phú Lợi, TP.HCM

d) Điện thoại liên hệ (nếu có): 0378937665 Hộp thư điện tử (nếu có): ...

2. Nội dung biến động (3):

Chuyển nhượng đất trồng cây lâu năm thuộc thửa đất số: 450, tờ bản đồ số 15; diện tích chuyển 400m²

3. Giấy tờ liên quan đến nội dung biến động nộp kèm theo đơn này gồm có (4):

(1) Giấy chứng nhận đã cấp;

(2) Bản vẽ

(3) Giấy tờ pháp lý

Cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Xuân Đường, ngày 20 tháng 02 năm 2026

Người viết đơn

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu có)

Nguyễn Đức Mạnh

Hướng dẫn kê khai đơn:

(1) Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài thì ghi "Văn phòng đăng ký đất đai/Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai....." nơi có đất.

Đối với tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao và tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài thì ghi "Văn phòng đăng ký đất đai..." nơi có đất.

(2) Ghi thông tin như trên giấy chứng nhận đã cấp. Trường hợp nhận chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất thì ghi thông tin của bên nhận chuyển quyền.

(3) Ghi nội dung biến động như: "nhận chuyển nhượng, nhận tặng cho ..., cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất, cấp đổi Giấy chứng nhận ...".

Trường hợp đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất thì ghi nội dung: *"đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất"* và thể hiện thông tin Giấy chứng nhận bị mất, gồm: Số vào sổ cấp Giấy chứng nhận.....; Số phát hành Giấy chứng nhận (Số seri).....", trường hợp người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất không có thông tin về Giấy chứng nhận đã cấp thì không kê khai nội dung tại mục này. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính kiểm tra hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai để xác định các thông tin tại mục này, trong đó thông tin bắt buộc phải có là thông tin Số vào sổ cấp Giấy chứng nhận hoặc Số phát hành Giấy chứng nhận (Số seri).

Trường hợp có nhu cầu cấp mới Giấy chứng nhận thì ghi "có nhu cầu cấp mới Giấy chứng nhận".

(4) Ghi các loại giấy tờ nộp kèm theo Đơn này.

Mẫu số 02. Đơn đề nghị chuyển mục đích sử dụng đất

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Xuân Đường, ngày 20 tháng 10 năm 2026

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT

Kính gửi: [1]:.U.B.N.D. Xã. Xuân Đường

1. Người đề nghị chuyển mục đích sử dụng đất[2]: .....
...Nguyễn Mạnh Hùng.....

2. Địa chỉ/trụ sở chính: 264/C1/3, Ng. Thị Minh Khai, Phố 2, TP.HCM.

3. Thông tin liên hệ (điện thoại, fax, email...):.....0989.776.57.....

4. Thông tin thửa đất/khu đất:

- Địa điểm thửa đất/khu đất (tại xã/phường..., tỉnh/thành phố ...): Tờ CĐ 01 Xã Xuân Đường, TP Hà Nội

- Diện tích và mục đích sử dụng hiện tại[3]:.....1433,4 m².....

- Thời hạn sử dụng đất: đến ngày 20/9/2049.....

- Hình thức sử dụng đất[4]:.....Sử dụng riêng.....

- Số, ngày tháng năm ban hành văn bản của cấp có thẩm quyền về thửa đất/khu đất:
..Tờ bản đồ số: 59.2B/2026; Giấy CNQSD đất số:.....
CB 041782, do Sở TN và MT thành phố cấp ngày: 27/10/2015

5. Nội dung đề nghị chuyển mục đích sử dụng đất:

- Diện tích và mục đích sử dụng đất đề nghị chuyển: 150 m²; Mục đích ONT.

- Diện tích đất chuyên trồng lúa phải nộp tiền theo quy định của pháp luật về đất trồng lúa (m²) (nếu có): .....

- Thời hạn sử dụng đất:.....Lâu dài.....

- Hình thức sử dụng đất[5]:.....Sử dụng riêng.....

6. Xác định trường hợp được miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định (nếu có)[6]:.....Không.....

7. Cam kết sử dụng đất đúng mục đích, chấp hành quy định của pháp luật về đất đai, pháp luật về đất trồng lúa; nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, tiền để nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa (nếu có), các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật (nếu có) đầy đủ, đúng hạn.

Các cam kết khác (nếu có):.....

8. Tài liệu gửi kèm (nếu có)[7]: Giấy CNQSD đất bản chính

.....

Người làm đơn[8]
(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

Nguyễn Mạnh Hùng

[1] Cơ quan, người có thẩm quyền cho phép chuyển mục đích sử dụng đất.

[2] Đối với cá nhân, người đại diện thì ghi rõ họ tên và thông tin về số, ngày/tháng/năm, cơ quan cấp Căn cước công dân hoặc số định danh hoặc Hộ chiếu...; đối với tổ chức thì ghi rõ thông tin như trong Quyết định thành lập cơ quan, tổ chức sự nghiệp/văn bản công nhận tổ chức tôn giáo/đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đầu tư đối với doanh nghiệp/tổ chức kinh tế...

[3] Ghi theo loại đất trong giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất đã cấp, trường hợp không có giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất thì ghi theo giấy tờ khác có liên quan có thể hiện mục đích sử dụng đất đó.

[4] Giao đất không thu tiền sử dụng đất; giao đất có thu tiền sử dụng đất; cho thuê đất thu tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê; cho thuê đất thu tiền thuê đất hàng năm.

[5] Giao đất không thu tiền sử dụng đất; giao đất có thu tiền sử dụng đất; cho thuê đất thu tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê; cho thuê đất thu tiền thuê đất hàng năm.

[6] Nêu rõ thuộc trường hợp được miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định nào của pháp luật

[7] Thực hiện trong trường hợp hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất do người đề nghị lập phải có theo quy định. [8] Ghi rõ họ và tên cá nhân, cá nhân đại diện cho người sử dụng đất quy định tại Điều 4 Luật Đất đai....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục số 03/CLBĐ
(Nghị định 49/2026/NĐ-CP)
Hợp đồng số: 626/26XDu

Số: 5121../2026

PHIẾU ĐO ĐẠC CHỈNH LÝ THỬA ĐẤT

1. Thửa đất số: 100 ; Tờ bản đồ số: 104 ; Diện tích: 1433.4m2; Loại đất: CLN
Hình thức sử dụng (chung, riêng): Riêng

2. Địa chỉ thửa đất: xã Xuân Đường, thành phố Đồng Nai.

3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Nguyễn Ngọc Minh Hoàng.

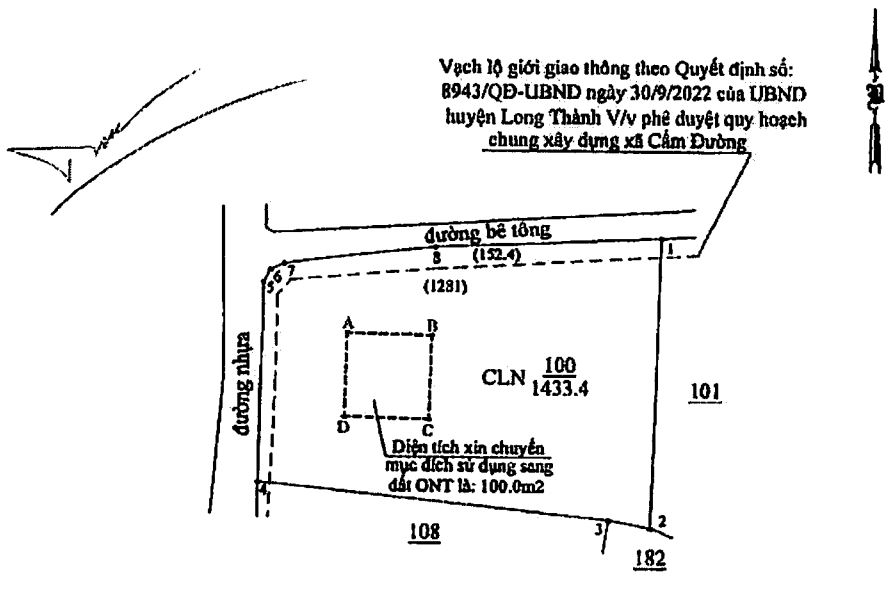
4. Địa chỉ người sử dụng đất, người quản lý đất: 264/51/3, Nguyễn Thị Minh Khai, phường Phú Lợi, thành phố Hồ Chí Minh.

5. Giấy chứng nhận, hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về sử dụng đất (giấy tờ):
- Loại giấy tờ: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành: CB 504788.
- Diện tích trên giấy tờ: 1433.4m2 ; loại đất trên giấy tờ: CLN

6. Tình hình thay đổi ranh khi có giấy tờ:
Không thay đổi so với giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

7. Diện tích, loại đất sau đo đạc chỉnh lý:
- Thửa đất số: 100 được giới hạn bởi các mốc: (1,2,3,4,5,6,7,8,1) có diện tích: 1433.4m2, loại đất: CLN.
- Phần diện tích xin chuyển sang ONT được giới hạn bởi các mốc: (A,B,C,D,A) có diện tích: 100m2.

8. Sơ đồ thửa đất:



------Ranh vị trí xin chuyển mục đích

9. Tọa độ, kích thước cạnh

Đỉnh	Tọa độ đỉnh thửa		Kích th cạnh
	X (m)	Y (m)	
1	1192115.50	431782.55	
2	1192080.66	431781.29	34.86
3	1192081.61	431776.38	5.00
4	1192085.97	431734.85	41.76
5	1192109.99	431735.49	24.03
6	1192111.58	431736.33	1.80
7	1192112.29	431737.93	1.75
8	1192114.39	431755.75	17.94
1	1192115.50	431782.55	26.82
A	1192103.95	431745.33	
B	1192103.68	431755.33	10.0
C	1192093.69	431755.06	10.0
D	1192093.95	431745.07	10.0
A	1192103.95	431745.33	10.0

Cẩm Mỹ, ngày 12 tháng 10 năm 2026
Đơn vị đo đạc
Người thực hiện

Hồ Vũ Tùng

Cẩm Mỹ, ngày 14 tháng 10 năm 2026
Người sử dụng, quản lý đất (**)
Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất nêu ở Phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng đất (hoặc hiện trạng quản lý đất đối với đất giao quản lý)
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Nguyễn Ngọc Minh Hoàng

Cẩm Mỹ, ngày 14 tháng 10 năm 2026
Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Đồng Nai - Chi nhánh Cẩm Mỹ
GIÁM ĐỐC

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI CHI NHÁNH CẨM MỸ

ĐẶNG VĂN TRƯỜNG

Ghi chú:
(**) Người sử dụng đất, người quản lý đất kiểm tra các thông tin về thửa đất trên đây nếu phát hiện có sai sót thì báo ngay cho đơn vị đo đạc để kiểm tra, chỉnh sửa, bổ sung; trường hợp không phát hiện sai sót thì ký xác nhận và gửi lại cho đơn vị đo đạc 01 bản, người sử dụng đất được giữ 01 bản.

II. Thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

1. Thửa đất:

a) Thửa đất số: 100 Tờ bản đồ số: 35

b) Địa chỉ: xã Cẩm Đường, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

c) Diện tích: 1433,4m², (bằng chữ: một nghìn bốn trăm ba mươi ba phẩy bốn mét vuông)

Trong đó: Diện tích được cấp: 1433,4m², Không được cấp: 0,0m²

d) Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng

đ) Mục đích sử dụng: Đất trồng cây lâu năm.

e) Thời hạn sử dụng: Đến ngày 20/9/2049.

g) Nguồn gốc sử dụng: Công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất.

2. Nhà ở: -/-

3. Công trình xây dựng khác: -/-

4. Rừng sản xuất là rừng trồng: -/-

5. Cây lâu năm: -/-

6. Ghi chú:

Đồng Nai, ngày 01 tháng 10 năm 2015

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH ĐỒNG NAI

KT.GIÁM ĐỐC

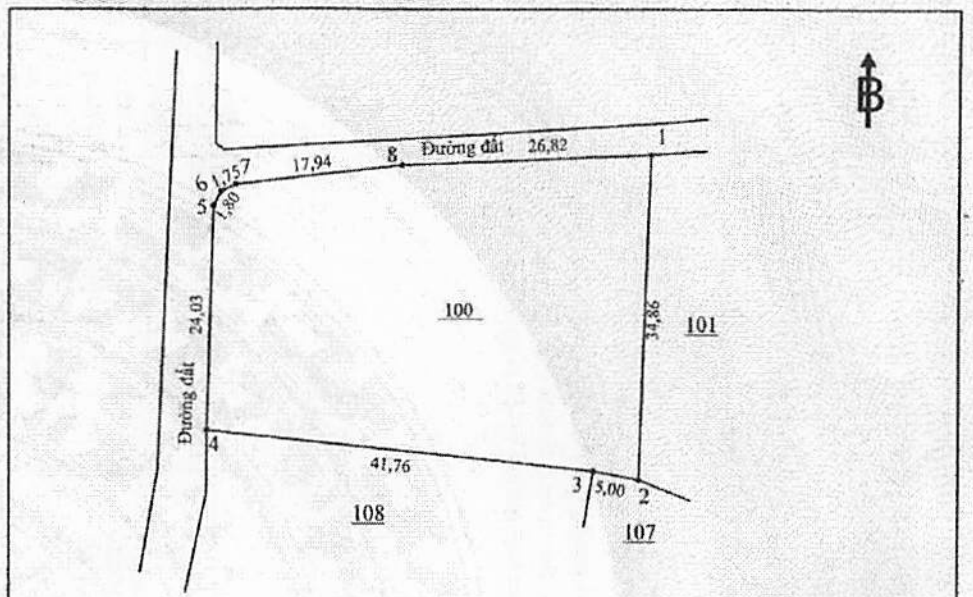
PHÓ GIÁM ĐỐC

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Nguyễn Ngọc Hưng

Số vào sổ cấp GCN: CS 00506

III. Sơ đồ thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất



IV. Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền
Điều chỉnh thửa đất số 100, tờ bản đồ số 35 xã Cẩm Đường thành thửa đất số 100, tờ bản đồ số 104 xã Xuân Đường theo Nghị quyết số 1662/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Để thừa kế cho ông Nguyễn Ngọc Minh Hoàng, CCCD số 052078001738; theo hồ sơ số 005565.TK.001	21-04-2026 PHÓ GIÁM ĐỐC CHI NHÁNH CẨM MỸ Đinh Văn Ái

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

Người được cấp Giấy chứng nhận không được sửa chữa, tẩy xóa hoặc bổ sung bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận; khi bị mất hoặc hư hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp Giấy.

2640115011607

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

I. Người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

Ông: Nguyễn Ngọc Phúc

Năm sinh 1950, CMND số: 272115201

Địa chỉ thường trú: ấp Suối Quýt, xã Cẩm Đường, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

CB 504788

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ XUÂN ĐƯỜNG
TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG

HỒ SƠ MẪU
LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI

MÃ HỒ SƠ: 1.115221

TÊN THỦ TỤC: THU HỒI, HỦY GIẤY CHỨNG NHẬN ĐÃ CẤP VÀ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, QUYỀN SỞ HỮU TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT SAU KHI THU HỒI GIẤY CHỨNG NHẬN ĐÃ CẤP (CẤP XÃ)

Xã Xuân Đường, Thành phố Đồng Nai

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN KIẾN NGHỊ
Về việc thu hồi, hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp không đúng quy định của pháp luật

Kính gửi: UBND xã Xuân Đường.

I. NGƯỜI KIẾN NGHỊ

Họ và tên: Nguyễn Thị Nga.

Ngày, tháng, năm sinh: 18/10/1941

Số định danh cá nhân/CCCD: 046141003166. Cấp ngày: 12/8/2021. Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.

Địa chỉ thường trú: ấp Xuân Đường, xã Xuân Đường, Tp. Đồng Nai

Số điện thoại liên hệ: 0783315738

Là người sử dụng đất/chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất/cá nhân có quyền và lợi ích liên quan đến thửa đất nêu dưới đây.

II. THÔNG TIN GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỀ NGHỊ THU HỒI, HỦY

- Người được cấp Giấy chứng nhận: Phạm Hồng Thái
- Số vào sổ cấp Giấy chứng nhận:
- Số phát hành Giấy chứng nhận:
- Ngày cấp: 1997
- Thửa đất số: 96. Tờ bản đồ số: 3 (cũ)
- Diện tích: 4.830m^2. Địa chỉ thửa đất: ấp Xuân Đường, xã Xuân Đường, Tp. Đồng Nai
- Mục đích sử dụng đất: CLN.
- Thời hạn sử dụng đất:
- Nguồn gốc sử dụng đất:

III. NỘI DUNG KIẾN NGHỊ

Qua kiểm tra, đối chiếu các giấy tờ, tài liệu có liên quan, tôi nhận thấy Giấy chứng nhận nêu trên đã được cấp không đúng quy định của pháp luật về đất đai, cụ thể:

☐ Cấp không đúng thẩm quyền.

☒ Cấp không đúng đối tượng sử dụng đất.

☐ Cấp không đúng diện tích đất.

☐ Cấp khi không đủ điều kiện được cấp Giấy chứng nhận.

☐ Cấp không đúng mục đích sử dụng đất.

☐ Cấp không đúng thời hạn sử dụng đất.

☐ Cấp không đúng nguồn gốc sử dụng đất.

☐ Lý do khác: .....

Căn cứ, tài liệu chứng minh việc cấp Giấy chứng nhận không đúng quy định:

.....

.....

.....

IV. YÊU CẦU, KIẾN NGHỊ

Nay tôi làm đơn này kính đề nghị cơ quan có thẩm quyền:

1. Kiểm tra hồ sơ, trình tự, thủ tục và căn cứ pháp lý của việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nêu trên.

2. Xác minh, làm rõ các nội dung tôi đã trình bày và các tài liệu, chứng cứ kèm theo.

3. Trường hợp xác định Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật về đất đai, kính đề nghị cơ quan có thẩm quyền thực hiện thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp theo quy định của pháp luật.

4. Trường hợp Giấy chứng nhận thuộc trường hợp phải hủy theo quy định của pháp luật, đề nghị thực hiện việc **hủy Giấy chứng nhận sau khi thu hồi** và chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai theo quy định.

5. Trường hợp có căn cứ để cấp lại Giấy chứng nhận sau khi thu hồi, đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét giải quyết việc cấp Giấy chứng nhận theo đúng quy định pháp luật.

V. TÀI LIỆU GỬI KÈM

1. Bản sao CCCD/Thẻ căn cước của người kiến nghị: 01 bản.

2. Tài liệu chứng minh việc cấp Giấy chứng nhận không đúng quy định: Biên bản kiểm tra xác minh nguồn gốc, hiện trạng sử dụng đất được UBND xã Xuân Đường, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai (nay là xã Xuân Đường, thành phố Đồng Nai) xác nhận tháng 01/2025.

3. Giấy ủy quyền.

4. Các tài liệu khác có liên quan:.....

Tôi cam đoan những nội dung trình bày trên và các tài liệu cung cấp là đúng sự thật, chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung kiến nghị của mình.

Kính đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định pháp luật.

Xuân Đường, ngày 05 tháng 10 năm 2026

NGƯỜI KIẾN NGHỊ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thị Nga

Nguyễn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – hạnh phúc

BIÊN BẢN
Kiểm tra xác minh nguồn gốc, hiện trạng sử dụng đất

Hôm nay, lúc 14 giờ 00 phút, ngày tháng 01 năm 2025, tại ấp 1, xã Xuân Đường, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

I. Chúng tôi gồm có:

1. Ông Trần Văn Nha – Công chức địa chính xã
2. Ông Trần Nam Quy – Trưởng ấp 1
3. Bà: Nguyễn Thị Nga – Chủ sử dụng đất thửa 96 tờ BĐ 3(cũ)
4. Bà Nguyễn Thị Hai – Chủ sử dụng đất thửa 33 tờ BĐ 10(cũ)

Cùng tiến hành kiểm tra, xác minh nguồn gốc, hiện trạng sử dụng đất của các thửa đất:

- Thửa đất số 96, tờ BĐ số 3(cũ), có diện tích 4.830 m^2, mục đích sử dụng CLN.
- Thửa đất số 33, tờ BĐ số 10(cũ), có diện tích 4.876 m^2, mục đích sử dụng CLN.

II. Kết quả kiểm tra, xác minh như sau:

Về Nguồn gốc:

Thửa đất số 96, tờ BĐ số 3(cũ) xã Xuân Đường, có diện tích 4.830 m^2 mục đích sử dụng CLN. Đã được UBND huyện Long Khánh (cũ) cấp giấy chứng nhận cho ông **Phạm Hồng Thái** năm 1997.

Thửa đất số 33, tờ BĐ số 10(cũ) xã Xuân Đường, có diện tích 4.876 m^2, mục đích sử dụng CLN chưa được cấp giấy chứng nhận.

Về hiện trạng:

* Bà: **Nguyễn Thị Nga** hiện đang sử dụng thửa đất số 96, tờ BĐ số 3(cũ), có diện tích 4.830 m^2 theo kết quả chồng ghép với bản đồ địa chính mới thành lập năm 2014 là thửa đất số 16, tờ BĐ số 11, diện tích 3.266 m^2. Ranh giới rõ ràng, sử dụng ổn định từ trước đến nay, không tranh chấp, khiếu nại.

* Bà **Nguyễn Thị Hai** (vợ ông Phạm Hồng Thái) hiện đang sử dụng thửa số 12 tờ bản đồ số 33 diện tích 5.240 m^2 theo bản đồ địa chính thành lập năm 2014. Theo kết quả chồng ghép với bản đồ địa chính cũ thành lập năm 1996 là thửa đất số 33 tờ bản đồ số 10(cũ) diện tích 4.876 m^2 Ranh giới rõ ràng, sử dụng ổn định từ trước đến nay, không tranh chấp, khiếu nại.

Tuy nhiên trước đây kê khai đăng ký cấp giấy năm 1997 ông **Phạm Hồng Thái** đã được UBND huyện Long Khánh cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tại thửa 96, tờ BĐ số 3(cũ), diện tích 4.830 m^2.

Nhưng thực tế thửa đất số 96, tờ BĐ số 3(cũ), diện tích 4.830 m^2 nay đo đạc thành lập bản đồ mới là thửa 16, tờ BĐ số 11, diện tích 3.266 m^2 do bà **Nguyễn Thị Nga** đang sử dụng trồng cây lâu năm.

III. Ý kiến của các chủ sử dụng đất:

1. Ý kiến bà Nguyễn Thị Nga:

Tôi đang sử dụng thửa đất số 16, tờ BĐ số 11, có diện tích 3.266 m^2 (bản đồ địa chính mới thành lập năm 2014) theo kết quả chồng ghép với bản đồ địa chính cũ thành lập năm 1996 là thửa đất số 96, tờ BĐ số 3 (cũ), diện tích 4.830 m^2 loại đất CLN . Do vợ chồng tôi sử dụng từ năm 1980 đến nay ổn định, có ranh giới rõ ràng.

Tuy nhiên trong quá trình kê khai đăng ký cấp giấy năm 1997 ông **Phạm Hồng Thái** kê khai đăng ký được UBND huyện Long Khánh đã cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại thửa 96, tờ BĐ số 3(cũ), diện tích 4.830m^2 loại đất CLN.

Quá trình sử dụng đất các thửa đất liền kề là do gia đình tôi khai phá đã được cấp giấy chứng nhận, sử dụng trồng cây lâu năm. Hiện nay phát hiện thửa đất đã cấp giấy cho **ông Phạm Hồng Thái** là không đúng hiện trạng sử dụng, tôi kính đề nghị cấp có thẩm quyền thu hồi giấy chứng nhận đã cấp nêu trên.

Lập hồ sơ cấp giấy chứng nhận cho tôi tại thửa đất số 16 tờ bản đồ số 11 diện tích 3.266 m^2 đo đạc thành lập năm 2014 xã Xuân Đường theo đúng quy định.

Tôi cam kết không thắc mắc khiếu nại về sau.

2. Ý kiến bà Nguyễn Thị Hai:

Chồng tôi **ông Phạm Hồng Thái** được cấp giấy chứng nhận QSDĐ tại thửa đất 96 tờ bản đồ số 3(cũ) diện tích 4.830 m^2 loại đất CLN. Nhưng theo chồng ghép bản đồ địa chính mới năm 2014 phần diện tích đó do **Bà Nguyễn Thị Nga** đang sử dụng ổn định từ trước đến nay. Gia đình tôi không tranh chấp, không hoán đổi đất với **bà Nguyễn Thị Nga.**

Thửa đất Gia đình tôi khai phá sử dụng là thửa đất số 12, tờ BĐ số 33, có diện tích 5.240 m^2 loại đất CLN bản đồ địa chính xã Xuân Đường thành lập năm 2014, bản đồ địa chính cũ là thửa 33 tờ bản đồ số 10 có diện tích 4.876 m^2.

Chồng tôi **ông Phạm Hồng Thái** đã chết, giấy chứng nhận cấp cho chồng tôi hiện nay bị mất, không còn để giao cho cơ quan có thẩm quyền thu hồi, tôi kính đề nghị cấp có thẩm quyền hủy giấy chứng nhận đã cấp không đúng đối tượng sử dụng đất.

Đồng thời lập hồ sơ cấp giấy phần diện tích tại thửa 16 tờ BĐ số 11 diện tích 3.266 m^2 cho **bà Nguyễn Thị Nga** theo đúng quy định Pháp luật.

Tôi cam kết giấy chứng nhận không thế chấp, tín chấp ở bên ngoài, không thắc mắc khiếu nại về sau.

IV. Ý kiến của UBND xã:

Giấy chứng nhận UBND huyện Long Khánh đã cấp cho **ông Phạm Hồng Thái** trước đây không đúng hiện trạng sử dụng, hiện trạng gia đình **ông Phạm Hồng Thái** đang sử dụng thửa đất 12 tờ bản đồ số 33 diện tích 5.240 m^2 xã Xuân Đường thành lập năm 2014 là đúng.

Bà Nguyễn Thị Nga sử dụng thửa 16 tờ bản đồ số 11 diện tích 3.266 m^2 xã Xuân Đường thành lập năm 2014 là đúng.

Các chủ sử dụng đất ổn định, không tranh chấp từ trước đến nay, ranh giới rõ ràng, Không hoán đổi đất cho nhau.

Kính đề nghị cấp có thẩm quyền thu hồi hủy giấy giấy chứng nhận đã cấp cho **ông Phạm Hồng Thái** tại thửa đất số 96 tờ bản đồ số 3 (cũ).

UBND xã Xuân Đường hướng dẫn **bà Nguyễn Thị Nga** lập hồ sơ đề nghị cấp có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận thửa 16 tờ bản đồ số 11 diện tích 3.266 m^2 xã Xuân Đường theo đúng quy định.

Hướng dẫn **bà Nguyễn Thị Hai** lập hồ sơ cấp giấy chứng nhận thửa 12 tờ bản đồ số 33 diện tích 5.240 m^2 xã Xuân Đường theo đúng quy định.

Biên bản kết thúc vào lúc 15 giờ 30 phút cùng ngày, đã đọc lại cho những người tham dự cùng nghe, không ai có ý kiến gì thêm và thống nhất ký tên vào biên bản./.

CÁC CHỦ SỬ DỤNG ĐẤT LIÊN QUAN	**ĐẠI DIỆN BND ẤP 1**	**NGƯỜI GHI BIÊN BẢN**
Nguyễn Thị Nga Nga	Trần Nam Quy	Trần Văn Nha
Người Thị Hai		

XÁC NHẬN UBND XÃ XUÂN ĐƯỜNG

PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ XUÂN ĐƯỜNG H.CẨM MỸ T.ĐỒNG NAI

Nguyễn Văn Đoàn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness

CĂN CƯỚC CÔNG DÂN

Citizen Identity Card



Số / No.: **046141003166**

Họ và tên / Full name:

NGUYỄN THỊ NGA

Ngày sinh / Date of birth: 18/10/1941

Giới tính / Sex: Nữ Quốc tịch / Nationality: Việt Nam

Quê quán / Place of origin:

Thị xã Hương Trà, Thừa Thiên Huế

Nơi thường trú / Place of residence: Ấp 1

Xuân Đường, Cẩm Mỹ, Đồng Nai

Có giá trị đến:
Date of expiry
Không thời hạn

Đặc điểm nhân dạng / Personal identification:
Nốt ruồi C 1,2cm dưới sau đuôi mắt phải

Ngày, tháng, năm / Date, month, year: 12/08/2021

CỤC TRƯỞNG CỤC CẢNH SÁT
QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH VỀ TRẬT TỰ XÃ HỘI

Tô Văn Huệ



Ngón trỏ trái
Left index finger



Ngón trỏ phải
Right index finger

IDVNM141003166404614100316 6<<2
4110183F9912315VNM<<<<<<<<<<<0
NGUYEN<<THI<NGA<<<<<<<<<<<<<<

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ XUÂN ĐƯỜNG
TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG

HỒ SƠ MẪU
LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI

MÃ HỒ SƠ: 1.115148

Tên thủ tục: Thủ tục tính hoặc tính lại tiền sử dụng đất theo quy định tại các điểm a, b, c và d khoản 2 Điều 12 Nghị định số 50/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ

Xã Xuân Đường, Thành phố Đồng Nai

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN XIN TÍNH LẠI TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã Xuân Đường

Tôi tên: Trịnh Thị Mỹ Liên.... Năm sinh: 21/01/1983.
CCCD số: 038183040943, cấp ngày: 26/8/2023 nơi cấp: Cục Cảnh Sát.
Và ông/bà:.....; Năm sinh:...../...../.....
CCCD số:....., cấp ngày:...../...../....., nơi cấp:.....
Địa chỉ thường trú: 138 đường C1 Cẩm Hòa KP11, phường Cẩm Bình TPHC
Thông tin liên hệ (điện thoại, fax, email...): 0905282898.....

Tôi đã chuyển mục đích sử dụng đất sang đất ở nông thôn tại thửa đất số 412...., tờ bản đồ số: 85..., bản đồ địa chính xã Xuân Đường, thành phố Đồng Nai; đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: T.AA07095998 cấp ngày: 06/04/2026 cơ quan cấp: Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh Cẩm Mỹ.....

Nay tôi/chúng tôi tự nguyện lựa chọn thửa đất trên để áp dụng chính sách tính tiền sử dụng đất theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 10 Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội; đồng thời cam kết kể từ ngày 01/8/2024 đến nay tôi/chúng tôi **chưa** được thụ hưởng chính sách tính tiền sử dụng đất theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 10 Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực, chính xác của nội dung cam kết.

Kính đề nghị UBND xã Xuân Đường xem xét, giải quyết theo quy định./.

Xuân Đường, ngày 23 tháng 10 năm 2026
Người cam kết
(Ký và ghi rõ họ tên)

Trịnh Thị Mỹ Liên

Nguyễn Văn An

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, QUYỀN SỞ HỮU TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất:
Bà **Trịnh Thị Mỹ Liên**, CCCD: 038183040943

2. Thông tin thửa đất:
a. Thửa đất số: 412 ;tờ bản đồ số: 85 b. Diện tích: 2589,5 m²
c. Loại đất: Đất ở tại nông thôn 1080,0m²; Đất trồng cây lâu năm 1509,5m²
d. Thời hạn sử dụng: Đất ở tại nông thôn: Lâu dài;
Đất trồng cây lâu năm: Đến ngày 02/08/2069
đ. Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng
e. Địa chỉ: xã Xuân Đường, tỉnh Đồng Nai

3. Thông tin tài sản gắn liền với đất: -/-

Đồng Nai, ngày 06 tháng 04 năm 2026
VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI
CHI NHÁNH CẨM MỸ
KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

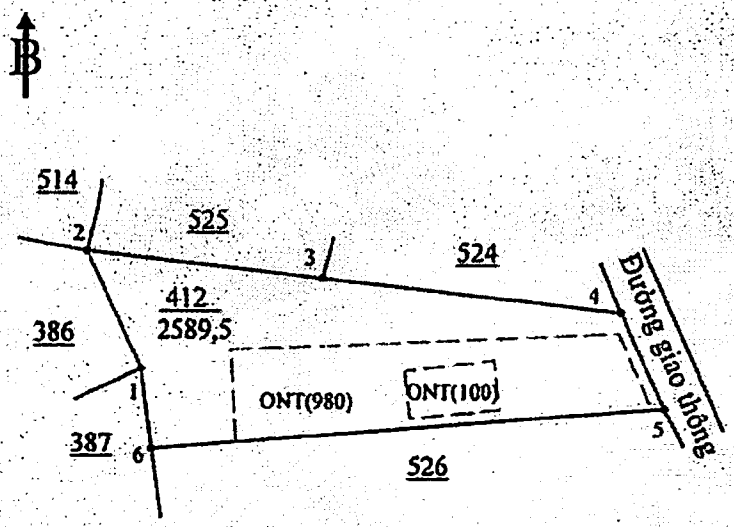
VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH ĐỒNG NAI
CHI NHÁNH CẨM MỸ

Đinh Văn Út

AA 07095998

Thông tin chi tiết được thể hiện tại mã QR.

4. Sơ đồ thửa đất, tài sản gắn liền với đất:



Số hiệu đỉnh thửa	Chiều dài (m)
1	
2	23,80
3	44,55
4	56,33
5	19,51
6	96,40
1	15,02

5. Ghi chú:

6. Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận:

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

Số vào sổ cấp Giấy chứng nhận:....CN.15542.....

Người được cấp Giấy chứng nhận không được sửa chữa, tẩy xóa hoặc bổ sung bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận; khi bị mất hoặc hư hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp Giấy.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness

CĂN CƯỚC CÔNG DÂN

Citizen Identity Card



Số / No.: 038183040943

Họ và tên / Full name:
TRỊNH THỊ MỸ LIÊN

Ngày sinh / Date of birth: 21/10/1983

Giới tính / Sex: Nữ Quốc tịch / Nationality: Việt Nam

Quê quán / Place of origin:
Xuân Bái, Thọ Xuân, Thanh Hóa

Nơi thường trú / Place of residence: 7/38 Đường C1, Cộng Hòa,Phường 13, Tân Bình, TP. HCM

Có giá trị đến: 21/10/2043
Date of expiry

Đặc điểm nhận dạng / Personal identification:
Sẹo chấm C:1cm trước đầu mày trái

Ngày, tháng, năm / Date, month, year: 26/08/2023

CỤC TRƯỞNG CỤC CẢNH SÁT
QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH VỀ TRẬT TỰ XÃ HỘI
DIRECTOR GENERAL OF THE POLICE DEPARTMENT
FOR ADMINISTRATIVE MANAGEMENT OF SOCIAL ORDER



Ngón trỏ trái
Left index finger

Ngón trỏ phải
Right index finger

Nguyễn Quốc Hùng

IDVNM183040943403818304094 3<<1
8310213F4310215VNM<<<<<<<<<<<8
TRINH<<THI<MY<LIEN<<<<<<<<<<<<